

Số: /KH-NTN Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2021 về Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ văn bản 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 5025/SGDĐT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 1597/HD-GDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. TÌNH HÌNH CB, GV, NV VÀ HỌC SINH

1. Học sinh

Khối lớp	Số lớp	Học sinh			Số HS lưu ban
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	
1	10	293	145	11	29,3
2	9	288	155	13	32

3	9	286	132	12	31,8	
4	6	209	104	11	34,8	
5	7	189	84	12	27	
TiH	41	1265	620	59	30,8	
6	7	266	112	14	38	
7	10	326	145	13	32,6	
8	9	294	136	13	32,7	
9	7	239	87	11	34,1	
THCS	33	1125	480	51	34,1	
10	21	775	334	12	36,9	
11	22	785	335	15	35,7	
12	21	736	317	3	35	
THPT	64	2296	986	30	35,9	
Tổng	138	4686	2086	140	34	

2. Đội ngũ Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên:

2.1. Giáo viên

STT	Bộ môn	Tổng	Nữ	Đảng viên	GV cơ hữu	GV thỉnh giảng	Trình độ CM			
							Trên Đại học	Đại học	CĐ	Khác
1	Toán	26	17	7	26		11	15		
2	Ngữ văn	22	17	3	22		6	16		
3	Tiếng anh	29	22	1	29		2	27		
4	Vật lý	12	9	2	11	1	6	6		
5	Hóa học	9	6	2	9		2	7		
6	Sinh học	4	4	2	4		3	1		
7	Lịch sử	9	4	2	9		2	7		
8	Địa lý	7	3	3	7			7		
9	GDCD	4	2	1	4		2	2		
10	Công nghệ	2			2		1	1		
11	Tin học	11	5	3	10	1	2	9		
12	Thể dục	12	1		12		5	7		
13	Âm nhạc	6	2	1	6			6		
14	Mĩ Thuật	4	1		3	1	1	3		
15	Quốc Phòng	4		4	4			4		
16	Tiểu học	46	43	8	46		5	41		
17	Giáo viên nước ngoài	3	1		3			3		
18	GV liên kết ĐH UEF	8				8		8		
	Tổng cộng	218	137	39	207	11	48	170	0	0

2.2. Cán bộ - Nhân viên:

STT	Tổ bộ phận	Tổng	Nữ	Đảng viên	NV cơ hữu	Thỉnh giảng	Trình độ CM			
							Trên Đại học	Đại học	CĐ	Khác
1	Ban giám hiệu	5		2	5		2	3		
2	CB QL khác	2	1	1	2		1	1		
3	TLTN	1		1	1				1	
4	Giám thị - nội trú	27	7	7	27		1	23	3	
5	Kế toán	7	7	1	7			3	2	2
6	Thủ Quỹ	2	2	1	2					2
7	Thư viện	2	2		2			2		
8	Giáo vụ	6	5	1	6			6		
9	Bảo mẫu	6	6	1	6				3	3
10	Y tế	5	3		5			1		4
11	Bảo vệ	17		3	17					17
12	Lái xe	11			11					11
13	Phục vụ	27	24		27					27
14	Sửa chữa	6		1	6			3		3
15	IT	4			4			2	1	1
16	Nhân viên khoán việc(Nhà ăn, lái xe)	94	23							94
	Tổng cộng	222	80	19	128	0	4	44	10	164

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT**1. Cơ sở tại TP. Thủ Đức**

- Cơ sở 1 (TP. Thủ Đức): 86 phòng học (18 phòng học tiểu học, 20 phòng học khối THCS, 48 phòng khối THPT)

- Phòng nội trú có 30 phòng.

+ Phòng thí nghiệm:

- Phòng thí nghiệm Vật lý – Công nghệ: 01 phòng, diện tích 60m²

- Phòng thí nghiệm Vật lý: 01 phòng, diện tích 55m²

- Phòng thí nghiệm Hóa: 01 phòng, diện tích 50m²

- Phòng thí nghiệm Hóa - Sinh: 01 phòng, diện tích 50m²

- Phòng Công nghệ: 01 phòng, diện tích 50m²

- Phòng Âm nhạc: 02 phòng, diện tích 50m²

- Phòng Mỹ thuật: 01 phòng, diện tích 50m²

+ Khu phục vụ học tập:

- Sân đa năng: 02 sân, diện tích 750m²;
- Thư viện: thư viện rộng 80m², được trang bị đủ tài liệu sách vở.
- Phòng hoạt động Đoàn, Đội: 01 phòng, 30 m²

+ Khối hành chính quản trị:

- Phòng hiệu trưởng: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng Phó hiệu trưởng: 02 phòng, 24m²/phòng
- Văn phòng: 01 phòng, diện tích 60m²/phòng
- Phòng giáo viên: 01 phòng; trong đó 01 diện tích 60m²;
- Phòng y tế học đường: 01 phòng, diện tích 40 m²/phòng
- Kho: 04 phòng kho, diện tích 24m²/phòng
- Phòng thường trực, bảo vệ: 01 phòng, diện tích 20m²/phòng.
- Khu vực sảnh giải trí (xem tivi): 06

+ Khu sân chơi, bãi tập phục vụ giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng:

- Sân đa năng: 02 sân, diện tích 750m²
- Khu vực sân trường để tập thể thao: 01 sân, tổng diện tích 4000m²
- Hồ bơi: 02 diện tích 600m²/hồ.

2. Cơ sở 4 tại Quận Bình Tân

+ Diện tích: Khu đất có tổng diện tích 15.232,4m²,

+ Khối phòng hành chính quản trị

- Phòng Hội đồng quản trị 01 phòng, diện tích 32m²
- Phòng Hiệu trưởng: 01 phòng, diện tích 32m²
- Phòng phó Hiệu trưởng: 02 phòng, diện tích 32m²
- Văn phòng: 02 phòng, diện tích 60m²/phòng
- Phòng giáo viên: 01 phòng, diện tích 70m²
- Phòng thường trực (bảo vệ): 20m²
- Khu nhà vệ sinh giáo viên: 05 (tổng diện tích 48m²)
- Khu để xe CB, GV, NV: 200m²

+ Khối phòng học tập: Phòng học: 75 phòng, diện tích 56 m²/ phòng

- Phòng học TiH: 25 phòng; THCS: 20 phòng; THPT: 30 phòng
- Phòng bộ môn Tin học: 04 phòng, diện tích 56m²
- Phòng bộ môn âm nhạc: 01 phòng, diện tích 56m²

- Phòng bộ môn Mỹ thuật: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng bộ môn ngoại ngữ: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng đa chức năng: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng học bộ môn Vật lý: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng học bộ môn Hóa: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng học bộ môn Sinh: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng học bộ môn Công nghệ: 01 phòng, diện tích 56m²
- Phòng bộ môn Khoa học – Xã hội: 02 phòng, diện tích 56m²/phòng

+ Khối phòng hỗ trợ học tập

- Phòng truyền thống: 01 phòng, diện tích 90m²
- Phòng đoàn thanh niên, đội thiếu niên: 01 phòng, diện tích 40m²
- Phòng giám thị: 01 phòng, diện tích 32m²
- Phòng tư vấn: 01 phòng, diện tích 24m²
- Phòng thiết bị giáo dục: 02 phòng. Diện tích 24m²/phòng
- Thư viện: diện tích 140 m²
- Kho thiết bị: 2 phòng, diện tích 40m²/phòng
- Phòng tư vấn: 01 phòng, diện tích 24m² (dùng chung khối THPT)

+ Khối phụ trợ: Sử dụng chung khối phổ thông

- Phòng y tế học đường: 01, diện tích 60 m²
- Phòng họp: 02 phòng. Tổng diện tích 80m²
- Hội trường: 03 hội trường, tổng diện tích 800m²
- Nhà kho: 03 phòng, diện tích 30m²/phòng
- Khu để xe học sinh: 300m²
- Khu nhà vệ sinh học sinh: 16 khu vực (tổng diện tích 240m²)

+ Khu sân chơi, thể dục thể thao

- Sân chơi cho học sinh: 3000m², tổ chức các hoạt động tập thể.
- Nhà thể thao đa năng: 800m²
- Hồ bơi :385 m²
- Sân bóng đá mini 01; sân bóng rổ 01/

+ Khối phục vụ sinh hoạt

- 01 nhà bếp: 300 m² (Bếp ăn một chiều)
- Kho nhà bếp: 02 phòng, diện tích 16m²/phòng
- Khu nhà ăn: 3.000m²

- Phòng sinh hoạt nội trú: 32 phòng, diện tích 54m²/phòng

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả học tập của học sinh năm học 2023 – 2024

KHỐI	Sĩ số	Kết quả học tập/ Học lực								Kết quả rèn luyện/ Hạnh kiểm					
		Tốt/Giỏi		Khá		Đạt/Trung bình		Chưa Đạt/Yếu-kém		Tốt		Khá		Đạt/Trung bình	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Khối 1	295	168	56,95	97	32,88	30	10,17		0,00	295	100				
Khối 2	277	145	52,35	96	34,66	36	13,00		0,00	277	100				
Khối 3	181	66	36,46	87	48,07	28	15,47		0,00	181	100				
Khối 4	174	65	37,36	68	39,08	41	23,56		0,00	174	100				
Khối 5	185	69	37,30	71	38,38	45	24,32		0,00	185	100,00				
Tổng TH	1112	513	46,13	419	37,68	180	16,19	0	0,00	1112	100,00				
Khối 6	287	114	39,72	139	48,43	32	11,15	2	0,70	279	97,21	8	2,79	0	0,00
Khối 7	254	84	33,07	109	42,91	59	23,23	2	0,79	248	97,64	6	2,36	0	0,00
Khối 8	210	52	24,76	93	44,29	57	27,14	8	3,81	197	93,81	13	6,19	0	0,00
Khối 9	320	102	31,88	130	40,63	88	27,50	0	0,00	299	93,44	21	6,56	0	0,00
Tổng THCS	1071	352	32,87	471	43,98	236	22,04	12	1,12	1023	95,52	48	4,48	0	0,00
Khối 10	792	115	14,52	357	45,08	303	38,26	17	2,15	698	88,13	87	10,98	7	0,88
Khối 11	743	117	15,75	396	53,30	218	29,34	12	1,62	680	91,52	58	7,81	5	0,67
Khối 12	624	256	41,03	359	57,53	9	1,44	0	0,00	617	98,88	7	1,12	0	0,00
Tổng THPT	2159	488	22,60	1112	51,51	530	24,55	29	1,34	1995	92,40	152	7,04	12	0,56
TC	4342	1353	31,16	2002	46,11	946	21,79	41	0,94	4130	95,12	200	4,61	12	0,28

1.1. Kết quả các lớp cuối cấp

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp THCS.
- 100% học sinh khối 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT, toàn trường có 624 học sinh lớp 12 tham gia kỳ thi tốt nghiệp, kết quả 100% đậu tốt nghiệp THPT.

1.2. Kết quả tham gia các cuộc thi

- Tổ chức cho học sinh THPT thi chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế (MOS) có 576 em đậu và 117 học sinh THCS đạt chứng chỉ IC3.
- Công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật đã được nhà trường triển khai thực hiện, có 16 đề tài tham gia cấp trường và 05 đề tài được chọn tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp thành phố. Kết quả 03 đề tài đạt giải ba gồm: 01 môn Hóa học, 01 môn Vật lý, 01 môn Ngữ văn và 01 đề tài Sinh học đạt giải nhì trong cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp thành phố.

Trong năm học có 34 học sinh đạt danh hiệu học sinh 3 tốt cấp trường; 25 học sinh 3 tốt cấp TP. Thủ Đức và 11 em đạt danh hiệu học sinh 3 tốt cấp thành phố Hồ Chí Minh (trường đứng thứ 2 toàn Thành phố HCM); Có 11 học sinh đạt danh hiệu “Học sinh ba tốt” cấp Trung ương.

- Tổ chức cho học sinh lớp 9 và 12 tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố do Sở GDĐT tổ chức, kết quả: 01 HS đạt giải nhì môn Địa lý, 04 học sinh đạt giải Ba môn Tiếng anh, 01 HS đạt giải ba môn Sinh; 01 học sinh lớp 9 đạt giải nhì môn Tiếng anh.

- Tổ chức cho học sinh lớp 12 tham gia kỳ thi học sinh giỏi trên máy tính cầm tay cấp thành phố do Sở GDĐT tổ chức, kết quả 06 học sinh đạt giải ba và 01 HS đạt giải nhì.

- 18 học sinh THCS được công nhận danh hiệu học sinh giỏi cấp thành phố Thủ Đức.

- Tổ chức cho học sinh tiểu học tham gia cuộc thi đấu trường Toán học VIOEDU Tp Hồ Chí Minh do Sở giáo dục tổ chức, kết quả 02 học sinh đạt huy chương Vàng, 01 Bạc, 01 đồng và 11 học sinh đạt giải khuyến khích.

1.3. Kết quả hoạt động phong trào

a) Hoạt động chuyên môn

+ Đối với giáo viên:

- Có 17 thầy cô tham gia cuộc thi thiết kế chủ đề giáo dục STEM cấp thành phố Hồ Chí Minh đạt 14 giải trong đó có 2 giải Nhì và 12 giải Ba .

- Thầy Trần Ngọc Tiến Phát được bầu chọn là Công dân tiêu biểu trên lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo của Tp Thủ Đức năm 2023.

- 1 HCV và 1 HCD giải cầu lông cán bộ, công chức, viên chức người lao động TPHCM.

- HCB môn cầu lông Hội thao Đảng bộ cụm 5

- Lọt vào chung kết Hội thi Nhảy Flashmob "Vũ điệu tháng 4" của Công Đoàn Ngành GD TP.HCM

- Huy chương Bạc giải Bóng đá mini giáo viên Nam ngành Giáo dục và Đào tạo TP.HCM lần thứ 21-năm 2024

- 01 Giáo viên đạt giải Ba hội thi Công dân thành phố với thành tích văn hóa thành phố Hồ Chí Minh năm 2023

- 2 giải Nhì và 12 giải Ba cuộc thi Thiết kế chủ đề dạy học STEM cấp thành phố Hồ Chí Minh.

- 2 giải Ba, 1 giải Khuyến khích Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố Thủ Đức.

+ Đối với học sinh:

- Tổ chức cho học sinh lớp 12 tham gia kỳ thi học sinh Giỏi cấp thành phố Hồ Chí Minh đạt 6 giải Ba (trong đó có 3 giải môn tiếng Anh, 2 giải môn Văn và 1 giải môn Lịch sử)

- Học sinh THCS tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố Thủ Đức đạt 2 giải Nhì, 1 giải Ba và 18 HS được công nhận học sinh giỏi. 07 học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp quận và TP.Thủ Đức, trong đó 01 HS được chọn vào đội tuyển dự thi cấp TP.HCM.

- Tham gia cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai do Sở GDĐT tổ chức kết quả đạt Giải Ba cấp thành phố.

- Trong cuộc thi Olympic tháng 4 thành phố Hồ Chí Minh đã có 8 huy chương đồng.

- Huy chương Đồng cấp quốc gia cấp Tiểu học (lớp 4) kỳ thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE)

- Trong Sân chơi "Đấu trường VioEdu năm học 2023-2024" đã đạt 1 giải Ba và 1 giải Khuyến khích.

- 1 giải Nhì, 1 giải Ba và 1 giải khuyến khích trong ngày hội Khoa học sáng tạo năm 2024 do Thành đoàn Thủ Đức tổ chức

- 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích cuộc thi Hùng biện Tiếng Anh cấp thành phố Thủ Đức.

- 01 Giải Nhì, 01 Giải Ba cuộc thi sáng tạo kỹ thuật cấp thành phố Thủ Đức

- 01 Giải Nhì Tập thể Tập thể đội tuyển thiết kế sản phẩm học tiếng anh trực tuyến cấp Tp Thủ Đức

- 01 Giải Khuyến khích hội thi tin học trẻ do Thành đoàn Tp. Thủ Đức tổ chức.

- 01 học sinh đạt giải Đồng khối 4, kì thi Olympic Tiếng Anh trên Internet dành cho học sinh phổ thông, cấp quốc gia.

b) Hoạt động phong trào.

- Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh Đạt giải II cấp Tp Thủ Đức hội thi làm lồng đèn.

- Đạt giải Ba trong cuộc thi “Nét đẹp trường em” do Sở GD-ĐT TP.HCM

- 1 giải Nhì và 1 giải Ba hội thi vẽ tranh "Em là chiến sĩ nhỏ Điện Biên" cấp TP. Thủ Đức.

- Trong hội thi Đầu bếp trẻ lần IX cấp thành phố Hồ Chí Minh đã đạt 2 giải Khuyến khích.

- Giải xuất sắc Hội thi Liên hoan phim tiếng Anh dành cho học sinh tiểu học cấp quận Bình Tân.

- 01 Giải Khuyến khích Hội thi nghi thức Đội, 01 giải Khuyến khích Hội thi Tiếng kèn đội ta.

- 01 Giải nhất hội thi Liên đội trường tiêu biểu do Thành đoàn Tp. Thủ Đức tổ chức

- + HCD Bóng chuyền, HCD Cầu lông đơn nam, HCB Bơi, HCV Cầu lông đôi nam, giải nhì “Cánh thiệp tri ân” và giải khuyến khích Âm thực do Công đoàn thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

- + Tham gia Hội khỏe Phù Đổng các bộ môn võ, cầu lông, bóng rổ, bơi, cờ tướng, học sinh đạt được 1 HCB cấp TP.HCM; 1 HCV, 4 HCB và 6 HCD cấp TP. Thủ Đức; 2 HCV cấp quận Bình Tân.

- + Hội khỏe Phù Đổng Tp. Thủ Đức: 01 HCV quyền đơn nữ, 01 HCD cờ tướng; 02 HCB bóng rổ; 02 HCB và 04 HCD môn bơi tiếp sức; 01 HCD bóng

ném nam; 02 HCM bạc võ Taekwondo, 01 HCD võ Taekwondo; 02 HCD bóng bàn; 04 HCD đẩy gậy, 01 HCB và 01 HCD cầu lông; 02 HCV võ cổ truyền.

+ 02 học sinh là thành viên đội tuyển bóng đá tham gia hội khỏe phù đồng toàn quốc.

c) Hoạt động xã hội:

- Đoàn trường trao tặng 10 góc học tập mỗi góc 1 triệu đồng cho học sinh nghèo phường Phước Long A và phường Phú Hữu; Trao tặng 10.000 tập trắng và dụng cụ học tập cho học sinh nghèo tỉnh An Giang. Trao tặng 75 suất học bổng (1 triệu đồng/1 1 suất) cho học sinh nghèo tỉnh Bình Thuận. Năm học 2023-2024 nhận thêm 11 học sinh thuộc quỹ học bổng Vừ A Dính.

Hưởng ứng chương trình vận động đóng góp ủng hộ chương trình “Vì biển đảo quê hương – Vì tuyến đầu tổ quốc” năm học 2023 – 2024. Nhà trường thực hiện quyên góp được 120 triệu đồng.

2. Kết quả thi đua của CN, GV, NV:

- Có 55/302 CB-GV-NV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được công nhận danh hiệu lao động xuất sắc cấp trường.

- Có 298/302 CB-GV-NV hoàn thành tốt nhiệm vụ và được công nhận danh hiệu lao động tiên tiến cấp trường.

- 16 cá nhân hoàn thành nhiệm vụ.

- Có 25 cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

- 07 cá nhân được đề nghị khen tặng bằng khen của UBND thành phố Hồ Chí Minh.

- Tập thể đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc và được đề nghị khen tặng Cờ thi đua UBND Thành phố.

- Công đoàn đạt danh hiệu Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, đơn vị dẫn đầu cụm thi đua số 3

- Đội thiếu niên tiền phong: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, đơn vị dẫn đầu cụm thi đua số 7 và bằng khen của thành đoàn thành phố Hồ Chí Minh.

IV. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự hỗ trợ kịp thời của chính quyền địa phương và sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Đây là những điều kiện thuận lợi cơ bản giúp đơn vị triển khai thành công nhiệm vụ năm học 2023 – 2024.

Hội đồng quản trị sâu sát với mọi hoạt động của hệ thống. Việc kiện toàn bộ máy nhân sự Hội đồng quản trị (HĐQT), Hội đồng trường (HĐT), bổ sung lực lượng quản lý trẻ là động lực để nhà trường phát triển trong giai đoạn mới.

Hệ thống chính trị hoàn chỉnh và được tạo điều kiện để hoạt động. Có đầy đủ các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên đã thể hiện quan điểm nhất quán của HĐQT lãnh đạo đơn vị phát triển theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng và Pháp luật của nhà nước.

Xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ giữa HĐQT, HĐT, Ban Giám hiệu, các tổ chức đoàn thể. Bộ máy quản lý vận hành theo tiêu chuẩn ISO và tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục là nền tảng đảm bảo đơn vị hoạt động có hiệu quả toàn diện.

Thành tích giáo dục và quy mô phát triển sau 27 năm đã khẳng định uy tín của nhà trường. Cơ sở Bình Tân đi vào hoạt động ổn định là một sức bật mới về cơ sở vật chất giúp hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm có điều kiện tiếp cận với xu thế giáo dục mới. Học hiệu Ngô Thời Nhiệm được phụ huynh học sinh tin tưởng, xã hội công nhận – đưa các cơ sở của hệ thống trở thành những đơn vị có quy mô lớn trong hệ thống các trường ngoài công lập ở TPHCM và Tỉnh Bình Dương.

Với tư tưởng nhân văn, nhất quán trong suốt quá trình phát triển, HĐQT xác định rõ đối tượng học sinh; không kén chọn đầu vào, chấp nhận sự đa dạng của học sinh. Học sinh đã vào trường đều được chăm sóc chu đáo như nhau, đều được nâng lên về kiến thức và nhân cách; từ chất lượng đội ngũ giáo viên đến cơ sở vật chất; từ môi trường học tập đến điều kiện tổ chức các sinh hoạt vui chơi, ăn ở của học sinh luôn được nhà đầu tư chăm chút và tu bổ, nâng cấp hàng năm.

Di trước, đón đầu và chủ động trong mọi tình huống là phương châm quản lý được nhất quán trong bộ máy lãnh đạo của nhà trường. Quan điểm này giúp cho đơn vị nắm bắt được cơ hội phát triển, ứng phó kịp thời với những tình huống bất cập, giải quyết nhanh những trở ngại phát sinh và đặc biệt là giữ vững được sự ổn định, phát triển bền vững.

2. Khó khăn

Tình hình kinh tế khó khăn nên PHHS cũng gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh. Trong công tác tuyển sinh, nhà trường không lựa chọn đầu, chấp nhận học sinh đa dạng trình độ đòi hỏi đội ngũ quản lý và giáo viên phải linh hoạt trong quản lý, đổi mới phương pháp để phù hợp với trình độ học sinh.

Việc tuyển chọn giáo viên đầu năm học gặp không ít khó khăn cả về số lượng và chất lượng. Đội ngũ giáo viên tuy được sàng lọc qua cơ chế hoàn chỉnh, nhưng vẫn còn một số giáo viên thụ động, không thích ứng với đối tượng học sinh và phụ huynh, chậm đổi mới đặc biệt là về mặt nhận thức đối với môi trường giáo dục và xã hội đang có nhiều thay đổi.

Thay đổi về chương trình, sách giáo khoa không chỉ thay đổi về cơ cấu nhân sự mà còn cả về quan điểm, tư duy và phương pháp giáo dục. Còn một số giáo viên, nhân viên mang nặng sức ỳ, ngại đổi mới, ngại khó, làm việc theo kinh nghiệm, cần phải có biện pháp phù hợp để nâng cao chất lượng đội ngũ phù hợp với chương trình GDPT 2018.

Năm học 2023 – 2024 cơ sở 3 (Gò Vấp) dừng hoạt động do Bộ Quốc Phòng thu hồi mặt bằng nên khó khăn trong tổ chức sắp xếp đội ngũ và nơi học cho học sinh và làm ảnh hưởng đến kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2021 – 2025.

B. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025

Năm học 2024 - 2025, Ngành Giáo dục tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quy định tạm thời chuẩn phổ cập bậc trung học của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2024 - 2030; Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

I. CHỦ ĐỀ NĂM HỌC

+ **Chủ đề năm học của Ngành giáo dục với nội dung:** “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh”.

+ **Chủ đề năm học của nhà trường:** “Tiếp tục đổi mới toàn diện nhà trường theo tinh thần chỉ đạo của TW Đảng và Đảng bộ TP.HCM; phát huy thành quả 27 năm xây dựng và phát triển trường TiH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm để nâng tầm chất lượng giáo dục, học hiệu của nhà trường, triển khai thành công chương trình giáo dục phổ thông của 2018”. Giáo viên, nhân viên, học sinh trường Ngô Thời Nhiệm thích ứng với kỷ nguyên công nghệ số.

+ **Mục tiêu của nhà trường:** Năm học 2024 - 2025, tiếp tục thực hiện và bước vào năm hoàn thiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình; kiên trì với mục tiêu giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ và các kỹ năng mềm để thích ứng với thời đại. Thông qua học tập và rèn luyện giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

+ **Phương châm hành động:** Giáo viên và Học sinh trường Ngô Thời Nhiệm sẵn sàng thích ứng với kỉ nguyên kĩ thuật số - cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ IV; tận tâm – tận lực – tận hiến; dạy thật – học thật để có chất lượng thật. Thực hiện thành công kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030” của nhà trường và chuẩn bị tốt mọi điều kiện để xây dựng kế hoạch chiến lược lần thứ 6 giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2040.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phát huy những thành quả đạt được trong 27 năm qua, tiếp tục triển khai hiệu quả giai đoạn hoàn thiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống cho học sinh

1.1 Các giải pháp giáo dục chính trị, tư tưởng để học sinh có trách nhiệm với việc học tập và rèn luyện, xây dựng môi trường thân thiện hạnh phúc thông qua các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường để học sinh hiểu rõ những thành quả của trường trong 27 năm qua để học sinh tự hào và phát triển học hiệu của trường; các hoạt động học tập làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh. Tổ chức không gian văn hóa Hồ Chí Minh có đầy đủ tư liệu, vị trí phù hợp để thuận tiện cho việc dạy và học các chủ đề gắn với lịch sử dân tộc và cuộc đời Bác.

1.2 Giáo dục pháp luật được lồng ghép trong bộ môn học, giáo dục kỹ năng sống, phối hợp với công an địa phương giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống ma túy...

1.3 Tổ chức các chương trình thi đua, văn thể mỹ, các câu lạc bộ tự chọn để học sinh phát triển bản thân, tự hào trường, yêu quý trường

1.4 Chuẩn bị sẵn sàng các yêu cầu, điều kiện để tổ chức thực hiện thành công chương trình GDPT 2018. Có phương án cụ thể để triển khai dạy – học thật hiệu quả cho lứa học sinh đầu tiên tốt nghiệp theo chương trình mới.

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy – học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực để phát triển năng lực học sinh thường xuyên. Khắc phục tư tưởng chờ đợi sự chỉ đạo, thăm dò, dạy – học theo lối mòn.

Chuyển hướng chương trình ngoại ngữ tiếp cận chuẩn Cambridge, IELTS theo chiều sâu, có chọn lọc và chương trình Tin học quốc tế MOS, IC3, tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, STEM. Chỉ đạo việc triển khai các chương trình này đi vào giai đoạn nâng cao chất lượng, hiệu quả và có học sinh dự các kỳ thi cấp quốc gia, quốc tế đạt kết quả cao.

CBQL và GV phải nắm bắt kịp thời những chủ trương, đổi mới của địa phương và chỉ đạo của ngành giáo dục đào tạo. Căn cứ vào đó để xây dựng chương trình hành động cụ thể, thiết thực cho cá nhân và tập thể mà mình quản lý.

2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường

2.1. Chuyển đổi số là công cụ để thay đổi tư duy, phong cách làm việc của đội ngũ quản lý

Triển khai kế hoạch chuyển đổi số mạnh mẽ, toàn diện và kết nối giữa các bộ phận. Xem việc áp dụng CNTT vào công tác quản lý là yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi đội ngũ CBQL phải đi đầu và cải tiến cách thức quản lý, chỉ đạo, xử lý công việc.

2.2. Ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực.

- Phát huy thế mạnh hạ tầng thông tin sẵn có và năng lực của đội ngũ cán bộ thông tin trong đơn vị; đẩy mạnh chuyển đổi số theo yêu cầu của ngành Giáo dục và đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý, hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với công ty VNPT triển khai xây dựng các phần mềm dạy học và quản lý hợp lý với điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị. Phương châm chuyển đổi số phải: Tiết kiệm, Hiệu quả, Chất lượng và mang lại Tiềm ích cho người sử dụng, cũng như công tác quản lý.

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục trong suốt năm học để học sinh nghiên cứu, chủ động trong học tập.

- Đồng bộ dữ liệu thông tin đi đôi với hợp nhất các module quản lý, tiến tới hoàn thiện môi trường giáo dục số thống nhất giúp cho công tác quản lý, chỉ đạo và triển khai các hoạt động hiệu quả, nhanh chóng, giảm bớt hồ sơ, thủ tục.

- Xây dựng hệ thống website chất lượng, thu hút được người xem và cung ứng các tiện ích cho phụ huynh, học sinh thông qua nền tảng mạng.

- Vận dụng các có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ

chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, CSVC, hồ sơ học vụ, quản lý điểm số, quản lý học sinh, xây dựng thư viện điện tử; Xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế từ năm học 2021 – 2022 trở đi phù hợp với đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”. Nâng cao chất lượng dạy và tổ chức thi chứng chỉ Tin học quốc tế đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức mở rộng Câu lạc bộ “Chương trình đào tạo Trí tuệ nhân tạo (AI)”, Chương trình đào tạo mang đến cho học sinh nền tảng kiến thức về Trí tuệ nhân tạo cũng như hiểu được tầm quan trọng và ứng dụng của AI trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin, và thích nghi với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh

3.1 Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018

Triển khai dạy học trên nền tảng giáo dục thông minh để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên.

- Triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số từ 25 đến 30% nội dung chương trình thông qua hệ thống quản lý học tập (LMS) do công ty VNPT cung cấp để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

- Chương trình học sẽ giảm thời lượng học trực tiếp ở tại lớp. Đối với khối THCS, học sinh nghỉ học trực tiếp tại lớp ngày thứ Bảy, học sinh và giáo viên tăng cường dạy và học trên hệ thống LMS. Đối với học sinh khối Tiểu học, THPT khuyến khích tự học trên hệ thống LMS.

- Chú trọng việc triển khai kế hoạch giáo dục của lớp 12 năm học 2024-2025 một cách hợp lý. Đảm bảo tốt nhất kết quả thi cuối cấp của lứa học sinh đầu tiên theo chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện đổi mới việc kiểm tra, đánh giá theo chương trình qui định của chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học tập cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học kết hợp trực tiếp với dạy học hệ thống quản lý học tập LMS và học liệu số e-learning tương tác.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp tổ, cấp trường để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT).

3.2 Thực hiện hiệu quả các Đề án của ngành, tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030; tổ chức thực hiện Kế hoạch số 1270/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

3.3 Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học

- Tiếp tục tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp với đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Nâng cao chất lượng dạy và tổ chức thi chứng chỉ Tin học quốc tế đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường nội dung về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy trong giờ học sinh khóa và CLB ngoài giờ thông qua các mô hình toán học, hiểu các giải thuật AI, lập trình ứng dụng các giải thuật này vào giải quyết các vấn đề cụ thể; tìm hiểu các ứng dụng mới của AI trong các lĩnh vực, biết làm việc nhóm và cách viết báo cáo khoa học. Đối với học sinh thực hiện Chương trình GDPT 2018, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong Chương trình GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

3.4 Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh

- Tiếp tục Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh theo định hướng Cambridge. Nhà trường tiếp tục phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ của trường Đại học Kinh tế Tài Chính nhằm nâng cao chất lượng học môn Tiếng anh thông qua Chương trình tăng cường Môn tiếng Anh các các khối lớp như sau:

+ Học sinh lớp 1, 2 sẽ tiếp tục học tăng cường 02 tiết/tuần chương trình Tiếng Anh luyện nghe, nói với giáo viên người nước ngoài,

+ Học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 học Tiếng Anh 9 tiết/tuần gồm: chương trình theo quy định 4 tiết và chương trình tăng cường Tiếng anh 05 tiết/tuần để thi lấy chứng chỉ STARTERS, MOVERS, FLYERS (trong đó có 50% giáo viên bản ngữ).

+ Học sinh lớp 6 đến lớp 11 học Tiếng Anh gồm: chương trình theo quy định 3 tiết học và chương trình Tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài. Tiếp tục dạy Tiếng Anh định hướng thi lấy chứng chỉ IELTS cho các học sinh có năng lực và nhu cầu.

+ Nhà trường căn cứ năng lực xếp lớp phù hợp để nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập môn tiếng anh. Tổ chức kiểm tra định kỳ để đánh giá năng lực học sinh; thực hiện tư vấn cho học sinh tham gia lấy chứng chỉ IELTS phù hợp với năng lực.

3.5 Đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tổ bộ môn chủ động trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình môn học theo chương trình phổ thông hiện hành với các nội dung đã tinh giảm theo định hướng đổi mới dạy học và trên cơ sở hướng dẫn, phê duyệt, theo dõi, giám sát bằng công nghệ thông tin.

Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học kết hợp trực tiếp với dạy học hệ thống quản lý học tập LMS và học liệu số e-learning tương tác.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp tổ, cấp trường để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT).

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (để kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá). Các tổ bộ môn chặt chẽ trong việc

xây dựng ma trận đặc tả, rà soát ngân hàng đề trắc nghiệm, loại bỏ những câu không phù hợp và bổ sung thêm các câu hỏi mới phù hợp với kế hoạch giáo dục.

Thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng qui định của Chương trình GDPT 2018 và vận dụng điều kiện thực tế của nhà trường; phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn và năng lực.

Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ việc ôn tập, cho điểm, đánh giá kết quả giáo dục bằng nhận xét năng lực học sinh.

4. Tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học trong mọi hoạt động giáo dục; chủ động xử lý và ứng phó có hiệu quả các trường hợp bất thường

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường các hoạt động giáo dục học sinh kỹ năng tự bảo vệ bản thân trước các rủi ro và khả năng phòng vệ, phản ứng trong các tình huống cấp bách. Xây dựng và hoàn thiện các quy trình đảm bảo an toàn trường học trong từng lĩnh vực. Tổ chức hiệu quả công tác tư vấn tâm lý học đường.

Ngăn chặn bạo lực học đường trong trường học; Đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên các nội dung an toàn trong trường học.

Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, trong đó chú trọng chất lượng các bữa ăn hàng ngày. Hoàn thiện quy trình kiểm tra, giám sát; không để xảy ra các sự cố về vệ sinh thực phẩm trong nhà trường.

Xây dựng môi trường nội trú xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện.

Quan tâm đúng mức việc ngăn ngừa tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường, các tác hại của mạng xã hội. Làm tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phù hợp với từng lứa tuổi. Nhà trường cần xây dựng nội dung tư vấn cho học sinh trong từng thời điểm thích hợp trong tuần, phân công cán bộ tư vấn phù hợp với chủ đề. Mời cá nhân, tổ chức tư vấn tâm lý cho toàn trường hoặc khối lớp, thông qua mạng xã hội, group, email...

Xây dựng và hoàn chỉnh bộ tiêu chí an toàn trường học cho cơ sở, căn cứ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời phù hợp với tình hình thực tế

CB, GV, NV chủ động và trách nhiệm công việc và chủ động phối hợp thực hiện các giải pháp, kiểm tra để đảm bảo an toàn trường học trong mọi hoạt động. Thực hiện các giải pháp, tăng cường kiểm tra để đảm bảo an toàn trường học. Quản lý tốt nhà ăn để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng bữa ăn.

5. Thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc là quyền lợi, trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường

Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc – Lớp học hạnh phúc”; chú trọng giáo dục nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội.

Lãnh đạo nhà trường, giáo viên và nhân viên phải thông suốt ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng “trường học hạnh phúc”. Khuyến khích cha mẹ phụ huynh hưởng ứng tham gia giáo dục học sinh thực hiện nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội. Xây dựng “trường học hạnh phúc” vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của tất cả các thành viên trong nhà trường. Hạnh phúc không tự nhiên mà có; mỗi người cần có giải pháp tạo dựng nên hạnh phúc của bản thân và tập thể mình tham gia.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành và của nhà trường bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của CB, GV, NV và học sinh trong nhà trường.

Thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc là quyền lợi, trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường qua đó tăng cường phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh trong vấn đề rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh. Tiếp tục duy trì và phát huy các hình thức góp ý cho nhà trường của học sinh và phụ huynh hiện đang áp dụng. Tạo sự đồng thuận cao giữa PHHS và nhà trường trong việc triển khai các biện pháp giáo dục học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm, nhà trường phối hợp chặt chẽ với phụ huynh thực hiện các giải pháp tạo dựng hạnh phúc trong nhà trường trong lớp học chính là giải pháp hữu hiệu phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh đối với việc giáo dục, giúp đỡ học sinh trong học tập và rèn luyện.

Sự phối hợp bằng nhiều hình thức trực tiếp điện thoại hoặc ứng dụng CNTT trong phối hợp, trao đổi với PHHS trong quản lý học tập và rèn luyện của học sinh thông qua phần mềm quản lý học sinh. Giúp nhà trường, thầy cô chủ động nắm bắt thông tin kịp thời.

Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan tổ chức đoàn thể, địa phương và các trường đại học, cao đẳng, mở rộng quan hệ với nước ngoài.

6. Tiếp tục cải tiến công tác thi đua khen thưởng, công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công tác kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Rà soát và hiệu chỉnh nội quy lao động cho phù hợp với tình hình thực tế. Coi nội quy lao động là cơ sở khen thưởng, xử lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm gây dựng nề nếp, kỷ luật và phong cách của đội ngũ sư phạm hệ thống Ngô Thời Nhiệm. Phát huy giá trị cốt lõi của đội ngũ sư phạm đã được xác định trong Chiến lược phát triển coi đây là thước đo phẩm chất, hiệu quả của người giáo viên.

Tiếp tục cải tiến tiêu chí thi đua khen thưởng, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc ghi nhận, đánh giá đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng nhằm tạo động lực cho các thành viên trong nhà trường.

Thực hiện đăng ký thi đua, theo dõi và đánh giá hoạt động thi đua khen thưởng của Tập thể và cá nhân qua hệ thống thi đua khen thưởng của ngành giáo dục và các tổ chức đoàn thể. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa hội đồng quản trị, ban giám hiệu và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ và phân cấp quản lý; đoàn kết nội bộ để cộng hưởng tiềm năng cá nhân thành sức mạnh tập thể.

Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên môn, kế hoạch giảng dạy, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện đối với giáo viên. Kết hợp kiểm tra định kì và kiểm tra đột xuất.

Rà soát các loại hồ sơ và điều chỉnh nội dung phù hợp với yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018 và yêu cầu lưu trữ các minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục lần 3 4 của trường Ngô Thời Nhiệm TP.HCM; Kiểm định chất lượng giáo dục lần 1 của trường Ngô Thời Nhiệm Bình Dương.

7. Tiếp cận việc mở rộng quan hệ quốc tế phù hợp với xu thế hội nhập và đáp ứng yêu cầu của phụ huynh học sinh

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tạo mối liên kết hợp tác với các trường, các cơ sở giáo dục ở nước ngoài.

Bước đầu xây dựng các mối quan hệ hợp tác, đáp ứng yêu cầu du học sau tốt nghiệp của học sinh và phụ huynh. Thông qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả và học tập kinh nghiệm các mô hình giáo dục tiên tiến, áp dụng phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

8. Giải pháp thu hút và duy trì phát triển nguồn nhân lực

8.1 Bồi dưỡng đội ngũ

Trước những đòi hỏi do yêu cầu phát triển của hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm trong năm học mới (tăng quy mô, số lượng học sinh, mở rộng địa bàn...), đội ngũ CBQL phải nắm bắt được những thuận lợi, khó khăn, những cơ hội, thử thách trong việc chuyển đổi số để học tập nâng cao trình độ CNTT và chuyên môn. Tất cả cán bộ quản lý cũng như giáo viên, nhân viên đều phải tự học tập để có bản lĩnh, khắc phục khó khăn, thích nghi với thực tế và có khát vọng vươn lên. Nhà trường luôn đổi mới chính sách thi đua khen thưởng, các giải pháp thu hút duy trì và phát triển nguồn nhân lực. Các tổ chuyên môn thực hiện chương trình bồi dưỡng theo chỉ đạo của cơ quan quản lý, đồng thời tự tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

8.2. Chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ để nâng cao chất lượng đào tạo theo yêu cầu tình hình mới

Khả năng chất lượng đội ngũ là nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả và uy tín của đơn vị trong giai đoạn mới. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú

trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình. Cụ thể năm học 2024 – 2025 tập trung vào những nội dung:

- Đối với đội ngũ cán bộ quản lý

Thành viên Ban Giám hiệu tiếp cận kịp thời với chỉ đạo của cấp trên trong năm học. Có sự chuẩn bị đón đầu các biện pháp đầu tư cho học sinh lứa đầu tiên tốt nghiệp theo chương trình mới.

TTCM chủ động nắm vững mạch chương trình GDPT 2018. Dự đoán được tình hình và đánh giá chính xác chất lượng đội ngũ của tổ. Có khả năng tổ chức triển khai kế hoạch, quản lý chất lượng và điều chỉnh hiệu quả.

Bồi dưỡng năng lực quản lý cho TTCM và TPCM, trong đó chú trọng: năng lực quản lý nhân sự, năng lực kiểm tra, đánh giá.

- Đối với giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng tác phong làm việc và phong cách chuẩn mực của nhà giáo. Tăng cường rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống trong công tác chủ nhiệm, công tác quản lý nội trú, giám thị hoặc các công việc được phân công.

Coi trọng việc tự bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và phương pháp giảng dạy chuẩn bị cho việc triển khai chương trình mới. Nâng cao kỹ năng ứng phó các tình huống bất ngờ.

Bồi dưỡng giáo viên đáp ứng chương trình GDPT 2018. Đảm bảo tất cả các giáo viên tham gia giảng dạy phải được tập huấn và tiếp cận với nội dung, phương pháp của chương trình mới.

9. Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất của nhà trường

- Khai thác hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất (CSVC) của các cơ sở trường. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống quản lý CSVC xứng tầm với quy mô đầu tư. CSVC phải được coi là một trong những giải pháp đột phá nâng cao vị thế của trường và chất lượng giáo dục trong thời gian tới.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo có hiệu quả; xây dựng thư viện điện tử tại các cơ sở với nguồn học liệu phong phú, đa dạng.

- Triển khai kế hoạch chuyển đổi số ở từng giai đoạn theo lộ trình đã được duyệt. Mua sắm trang bị thiết bị, sách giáo khoa theo yêu cầu của chương trình GDPT mới. Tiếp tục mua sắm bàn ghế, trang bị máy lạnh, máy chiếu đáp ứng với số học sinh tăng trong năm học mới. Trang bị bổ sung và thay thế đồ dùng dạy học, sách tham khảo thư viện phục vụ công tác giảng dạy.

- Trang bị đủ SGK, đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo viên và học sinh các khối lớp để thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng: nhà trường xây dựng kế hoạch công tác giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2024 – 2025.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; chú trọng giáo dục nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội. Hướng đến mục tiêu xây dựng trường học hạnh phúc.

- Tuyên truyền sâu rộng đến CB, GV, NV, HS và PHHS về tầm quan trọng của việc xây dựng trường học hạnh phúc; giúp cho mọi người nhận thức đầy đủ, đúng đắn việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó CB, GV, NV và HS được yêu thương, tôn trọng và an toàn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cuộc vận động “trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “Dân chủ kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, “Xây trường trường học đạt chuẩn văn hóa”, “Xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp”, “Trường học đạt chuẩn an toàn phòng chống tai nạn thương tích”.

- Đa dạng hóa các hình thức và nội dung tuyên truyền để triển khai có hiệu quả của định của ngành về quy tắc ứng xử trong nhà trường, nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức CB, GV, NV đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành của nhà trường, gắn trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân trong đơn vị.

1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả và sáng tạo phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực” của Bộ GDĐT; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua của nhà trường; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân trong nhà trường, giáo dục ý thức trách nhiệm với tổ quốc, quê hương, nhà trường, gia đình và xã hội. Chú trọng việc giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống tốt đẹp, giáo dục tình yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tích cực, lành mạnh, trách nhiệm.

- + Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng việc giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá môn giáo dục công dân, giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng và văn hóa trong nhà trường theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng môn học.

+ Quản lý chặt chẽ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ. Đặc biệt, chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp, gắn với tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thường xuyên thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc giáo dục, rèn luyện học sinh.

- Lãnh đạo nhà trường phối hợp với Đảng bộ, thường xuyên tổ chức thông tin thời sự kịp thời về tình hình kinh tế, chính trị của đất nước và quốc tế. Một năm hai lần mời Ban Tuyên huấn Thành ủy nói chuyện thời sự, hoặc chuyên đề trọng điểm cho toàn thể giáo viên, nhân viên hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Phối hợp chặt chẽ với Ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19.

1.2. Đối với học sinh

a. Mục tiêu

- Giáo dục học sinh “sống có trách nhiệm”. Xây dựng lối sống lành mạnh, trung thực, có trách nhiệm với gia đình, trường lớp, với cộng đồng và xã hội, có ý thức chấp hành nội quy nhà trường, chấp hành pháp luật.... Học sinh biết cách tự học, có các kỹ năng thực hành xã hội, thích ứng với cuộc sống hiện đại.

- Giúp học sinh hình thành quan niệm sống tích cực, rèn luyện lối sống văn minh. Xác định mục tiêu học tập đúng đắn: Học để trở thành người công dân Việt Nam tốt, học để xây dựng gia đình hạnh phúc, học để có được nghề nghiệp để nuôi sống bản thân, gia đình và góp phần xây dựng thành phố, đất nước thịnh vượng, hạnh phúc.

- Giáo dục học sinh phải luôn có ý thức xây dựng, giữ gìn môi trường Xanh - Sạch - Đẹp trong nhà trường cũng như nơi công cộng; có sự hiểu biết đúng đắn về giới tính, xây dựng tình bạn giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

b. Giải pháp

- Nâng cao chất lượng công tác giáo dục CTĐT; giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Tổ chức tuyên truyền thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Duy trì các biện pháp giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống địa phương, truyền thống dân tộc thông qua hoạt động chào cờ đầu tuần, giáo dục ngoài giờ lên lớp, công tác đoàn, công tác chủ nhiệm lớp, thông qua giảng dạy các bộ môn văn hóa...

- Phổ biến luật An ninh mạng và các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên internet cho toàn thể CB-GV và học sinh của trường.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, ngày truyền thống, ngày thành lập Đảng, Đoàn, ...vv, thông qua đó giáo dục lòng yêu nước, yêu quê hương. Nâng cao công tác giáo dục pháp luật, giáo dục quyền và nghĩa vụ của thanh niên, giáo dục ý thức tôn trọng và tự giác thực hiện các quy định của tập thể, của cộng đồng, của Nhà nước.

- Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục thông qua di sản văn hóa, giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống tham nhũng. Tuyên truyền giáo dục chủ quyền quốc gia, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, tài nguyên. Giáo dục an toàn giao thông, phòng chống ma túy, tác hại của thuốc lá, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai...vv.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chỉ thị 19-CT/TU ngày 19/10/2018 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện cuộc vận động “người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác Đoàn, công tác chủ nhiệm, nhất là phát huy vai trò tích cực của đội ngũ giáo viên – nhân viên trong việc quản lý học sinh; Khẳng định tầm quan trọng của Đoàn trường và ban chấp hành chi đoàn các lớp trong việc giáo dục lý tưởng sống, lối sống đẹp cho học sinh, đoàn viên thanh niên.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh, giáo dục an toàn giao thông, đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống bạo lực học đường, ma túy, tệ nạn xã hội; đẩy mạnh hơn nữa công tác giáo dục văn hóa, tư tưởng hướng về biển đảo quê hương...

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học; Tổ chức thực hiện và khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi An toàn giao thông, Bảo vệ môi trường; Tìm hiểu pháp luật... do Sở và Bộ giáo dục tổ chức. *(Đính kèm Kế hoạch chính trị tư tưởng năm học 2024 – 2025)*

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

- Từ năm học 2024 – 2025 tất cả các khối lớp từ 1 đến 12 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất và nhân lực, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu chuyên môn, thực hiện chương trình GDPT 2018

- Thực hiện sử dụng tài liệu lưu hành nội bộ phù hợp với quy định của thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, các tổ bộ môn tổ chức thảo luận, rà soát tài liệu tham khảo của tổ đã biên soạn trong năm học 2023 - 2024 đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông và được sự thống nhất trong tổ bộ

môn và thành viên ban giám hiệu phụ trách bộ môn duyệt và đề xuất lãnh đạo nhà trường phát hành kịp thời cho học sinh từ đầu năm học.

Tiếp tục sử dụng bộ tài liệu hoạt động trải nghiệm của trường ban hành với các chủ đề đã được biên soạn phù hợp với từng khối lớp song song với SGK hoạt động trải nghiệm và sáng tạo.

- Các tổ bộ môn linh hoạt lựa chọn và sắp xếp nội dung để xây dựng bài học theo chủ đề tích hợp của từng môn học, chủ đề giáo dục STEM, chủ đề học tập trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức xếp lớp để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phải phù hợp với nguyện vọng và năng lực của học sinh kết hợp nguyện vọng hướng nghiệp.

2.2. Tổ chức nhóm tổ hợp môn lựa chọn đối với khối lớp 10,11 và 12

Chương trình GDPT 2018 lớp 10,11 và 12 là giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp phù hợp với nguyện vọng chọn nghề của từng học sinh. Vì vậy phụ huynh và học sinh lớp 10 khi chọn lựa môn học phải có định hướng nghề nghiệp rõ ràng dựa vào năng lực, sở thích, năng khiếu, truyền thống gia đình, tài chính ... để chọn môn phù hợp. Nếu chọn sai môn học và bắt buộc phải thay đổi môn thì sẽ lãng phí thời gian, tài chính để học bổ sung phần kiến thức còn thiếu của môn học muốn thay đổi so với chương trình.

- Nhà trường xây dựng 06 nhóm môn học (05 tổ hợp KHTN và 02 tổ hợp KHXH) phù hợp với điều kiện của nhà trường, học sinh chọn 1 trong 7 tổ hợp. Trường hợp học sinh đăng ký các nhóm môn học nhiều hơn so với 1 lớp thì nhà trường sẽ tạo điều kiện linh hoạt học ghép môn để đảm bảo nguyện vọng của học sinh

2.3. Phân phối thời gian năm học 2024 - 2025

a. Phân phối số tiết dạy các bộ môn

❖ Khối Tiểu học 2024 -2025

STT	MÔN	LỚP 1	LỚP 2	LỚP 3	LỚP 4	LỚP 5	GHI CHÚ
		8 TIẾT/NGÀY	8 TIẾT/NGÀY	8 TIẾT/NGÀY	8 TIẾT/NGÀY	8 TIẾT/NGÀY	
1	Tiếng Việt	12	10	7	7	7	
2	Toán	3	5	5	5	5	
3	TNXH/ Khoa học	2	2	2	2	2	
4	LS-ĐL				2	2	
5	Đạo đức	1	1	1	1	1	
6	Công nghệ			1	1	1	
7	HĐTN (Chủ đề)	1	1	1	1	1	
8	SHTT	1	1	1	1	1	
9	SHL	1	1	1	1	1	
10	Âm nhạc	1	1	1	1	1	
11	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	
12	GDTC	3	3	3	2	2	
13	Tiếng Anh	6	6	9	9	9	
14	Tin học	2	2	2	2	2	
15	Ôn luyện	6	6	5	4	4	
	TỔNG CỘNG	40	40	40	40	40	

❖ **Khối THCS**

Lớp	Văn	Toán	Tiếng Anh	GD&CD	Sử & Địa	KHTN (Lý+Hóa+Sinh)	Công nghệ	Tin Học	GDTC	Nghệ thuật		Trải nghiệm &HN	Nội dung GD&DP	Tổng cộng
										Nhạc	MT			
6	4+2	4+2	3+4	1	3	4+1	1	1+1	2+1	1	1	3	1	40
7	4+2	4+2	3+4	1	3	4+1	1	1+1	2+1	1	1	3	1	40
8	4+2	4+2	3+4	1	3	4+1	1	1+1	2+1	1	1	3	1	40
						4	2							
9	4+2	4+2	3+4	1	3	4	2	1+1	2+1	1	1	3	1	40
						4+1	1							

❖ Khối THPT
Khối 10

TT	Môn bắt buộc										Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập			Ghi chú
	Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GDDP	Lịch Sử	HDTN, HN										
								HDTN	SHTT	SHL								
1	3 + 2	3 + 3	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	Nhóm lớp KHTN
							2				2+1	2+1	2+1	2 +1	1	1	1	
2	3 + 3	3 +3	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	
							2				2+1	2+1	2	2 +1	1	1	1	
3	3 + 3	3 +3	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	
							2				2+1	2+1	2	2 +1	1	1	1	
4	3 + 3	3 +3	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Tin	
							2				2+1	2+1	2	2 +1	1	1	1	
5	3 + 3	3 +3	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	CN	Tin	
							2				2+1	2+1	2	2 +1	1	1	1	
6	3 + 2	3 + 4	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	Nhóm lớp KHXH
							2				2+1	2+1	2	2 +1	1	1	1	
7	3 + 2	3 + 4	3 + 4	2+2	1	1	1+1	1	1	1	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	KT&PL	Địa	
							2				2+1	2+1	2	2 +1	1	1	1	

Khối 11 (tổ hợp môn học không đổi so với năm học 2023 – 2024)

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn	CD học tập			Ghi chú				
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HĐTN, HN									
KHTN 1	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
				3 + 4				2		2	2+3	2	1	1	1			
	Hóa, Sinh	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
								2		2+3	2+3	2	2	1	1	1		
								2+2										
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
								2		2+3	2	2+3	2	1	1	1		
								2+2										
Hóa, Anh	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh			
			3 + 4				2		2+3	2	2	2	1	1	1			
KHTN 2	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa		
				3 + 4				2		2+3	2	2	1	1	1			
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa		
				3 + 4				2		2	2+3	2	2	1	1	1		
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa		
								2		2+3	2	2+3	2	2	1	1		1
2+2																		
KHTN 3	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa		
				3 + 4				2		2+3	2	2	1	1	1			
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa		
								2		2+3	2	2+3	2	2	1	1		1
								2+2										
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa		
3 + 4				2				2		2+3	2	2	1	1	1			
KHTN	Anh,	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa		

4	Lý			3 + 4				2		2 + 3	2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	
								2		2+3	2+3	2	2	1	1	1	
											2+2						
	Lý, CN	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	
								2		2+3	2	2+3	2	1	1	1	
KHTN 5	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	Lý	CN	
				3 + 4				2		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Lý, CN	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	Lý	CN	
								2		2+3	2+3	2	2	1	1	1	
	Lý Tin	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	Lý	CN	
								2		2+3	2	2	2+3	1	1	1	
KHXH 1	Sử, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1+3	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
								2+2		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				2		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 4	3 + 5	2 + 2	1	1	1+3	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				2+3		2	2	2	2	1	1	1	
KHXH 2	Sử, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1+3	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
								2+2		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 5	2 + 2	1	1	1	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				2		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 4	3 + 5	2 + 2	1	1	1+3	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 4				2+3		2	2	2	2	1	1	1	

Khối 12: Số tiết theo tổ hợp môn học và môn chọn thi tốt nghiệp THPT

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập			Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HDTN, HN								
KHTN 1	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
				3 + 5				1		2	2	2+3	2	1	1	1	
	Hóa, Sinh	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	HK2 Văn+1
								1		2+3	2+3	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	HK2 Lý+1
								1		2+3	2	2+3	2	1	1	1	
	Hóa, Anh	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
				3 + 5				1		2+3	2	2	2	1	1	1	
KHTN 2	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 5				1		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	HK2 Văn+1
								1		2+3	2+3	2	2	1	1	1	
KHTN 3	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 5				1		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	HK2 Văn+1
								1		2+3	2+3	2	2	1	1	1	
	Hóa, Anh	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 5				1		2	2+3	2	2	1	1	1	
KHTN 4	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	
				3 + 5				1		2 + 3	2	2	2	1	1	1	
	Lý,	3 + 4	3 + 4	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	HK2

Nhóm	Môn chọn thi TN Hóa	Môn bắt buộc								Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập			Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HĐTN, HN								
								1		2+3	2+3	2	2	1	1	1	
	Lý, CN	3 + 4	3 + 4	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Hóa	HK2 Văn+1
								1		2+3	2	2+3	2	1	1	1	
KHXH 1	Sử, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	2+3	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
								1+4		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 5				1		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Sử	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	2+3	3	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 5				1+3		2	2	2	2	1	1	1	
KHXH 2	Sử, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	2+3	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
								1+4		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	2	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 5				1		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Anh, Sử	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	2+3	3	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	Sử	Địa	
				3 + 5				1+3		2	2	2	2	1	1	1	

Lưu ý: Đối với môn Lịch sử giáo dục địa phương khối 9 và 12 sẽ linh hoạt thực hiện khi Ngành giáo dục ban hành tài liệu của môn học. Trong thời gian chưa có tài liệu giảng dạy sẽ linh hoạt điều chỉnh (dự kiến KH1) môn Văn đối với lớp 9. Đối với khối lớp 12 điều chỉnh tăng tiết cho môn không chọn thi tốt nghiệp tùy theo nhóm môn học.

b. Biên chế thời gian năm học

HỌC KỲ 1			HỌC KỲ 2		
Tuần	Thời gian	Nội dung	Tuần	Thời gian	Nội dung
	20/8-31/8	công tác chuẩn bị đầu năm	1	13/1→18/1	Bắt đầu tính HK2
1	4/9 → 7/9	Bắt đầu tính HK1	2	20/1→ 24/1	
2	09/9 → 14/9			25/1 → 2/2	Nghỉ tết Nguyên Đán
3	16/9 →21/9		3	3/2 → 8/2	
4	23/9 → 28/9		4	10/2 → 15/2	
5	30/9 → 5/10		5	17/2 → 22/2	
6	07/10 → 12/10		6	24/2 → 1/3	
7	14/10 → 19/10		7	3/3 → 8/3	
8	21/10 → 26/10		8	10/3 → 15/3	
9	28/10 → 2/11	KT Định kỳ Giữa HK 1	9	17/3 → 22/3	KT Định kỳ Giữa HK 2
10	4/11 → 9/11		10	24/3 → 29/3	
11	11/11 → 16/11		11	31/3 → 5/4	
12	18/11 → 23/11		12	7/4→12/4	
13	25/11 → 30/11		13	14/4→19/4	
14	2/12 → 7/12		14	21/4→26/4	
15	9/12 → 14/12		15	28/4→3/5	
16	16/12 → 21/12	Kiểm tra HK1	16	5/5→10/5	Kiểm tra HK2
17	23/12 → 28/12		17	12/5→17/5	
18	30/12 → 4/1/2025		18	19/5→24/5	Tổng kết năm học
19	6/1 → 11/1/2025	Sơ kết học kì I			

- Ghi chú Quy định thời gian học:

+ Khối Tiểu học, THCS và THPT: Học kì I 18 tuần học thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác: Từ 05/9/2024 đến 11/01/2025; Học kì II 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác: từ 13/01/2025 đến 24/5/2025.

+ Nghỉ Tết âm lịch từ 25/01/2025 đến 02/02/2025.

+ Các ngày nghỉ lễ, thực hiện nghỉ theo quy định của nhà nước.

2.4. Tổ chức các hoạt động dạy học

2.4.1. Thực hiện quy chế chuyên môn

- Chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn theo quy định, xây dựng kế hoạch giáo dục tổ cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu từng môn học và điều kiện của nhà trường.

- Thực hiện đúng và đầy đủ hồ sơ sổ sách chuyên môn theo hướng dẫn.

- Đối với các chủ đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực, giáo dục STEM được tổ chức tích hợp hoặc lồng ghép trong tiết dạy học, trong bài học, chương, chủ đề dạy học chính khóa. Khuyến khích tất cả tổ bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng chủ đề Stem ở tất cả các môn học.

- Khuyến khích dạy học theo dự án và soạn giảng theo hướng kết hợp kiến thức liên môn, chủ đề dạy học.

- Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra, giải quyết, hỗ trợ kịp thời các khó khăn của giáo viên về đổi mới phương pháp dạy, khuyến khích giáo viên trao đổi, tự nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp nhiệm vụ mới.

- Triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số từ 25 đến 30% nội dung chương trình thông qua hệ thống quản lý học tập (LMS) để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh. Tổ bộ môn có kế hoạch xây dựng kho học liệu số theo từng khối lớp, chuyển lên hệ thống LMS theo từng tuần để học sinh chủ động nghiên cứu học tập trên hệ thống LMS và có sự hỗ trợ của giáo viên.

(Đính kèm kế hoạch tổ chức dạy, học qua internet năm học 2024 - 2025)

2.4.2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

Tích hợp bộ môn và phân hoá trình độ; tăng thực hành gắn lý thuyết với thực tế xã hội. Tăng cường hoạt động giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm.

Đánh giá kết quả giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Việc đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh được tổng hợp từ nhiều hình thức (nhà trường, gia đình, xã hội).

Phân công giáo viên phù hợp với nguyện vọng và năng lực chuyên môn

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tự bồi dưỡng và tham gia bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT phù hợp với từng nội dung bài dạy.

Năm học 2023 – 2024, các tổ bộ môn tiếp tục tổ chức nội dung nghiên cứu khoa học đa dạng các chủ đề, nội dung nhằm tạo đột phá trong hoạt động chuyên môn.

Các tổ bộ môn có kế hoạch phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp, xây dựng nội dung bồi dưỡng cụ thể.

2.4.3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới nâng chất lượng sinh hoạt của Tổ chuyên môn theo hướng tập trung vào việc nghiên cứu bài dạy, thảo luận phương pháp giáo dục mới phù hợp với năng lực học sinh, chú trọng đưa các kỹ thuật dạy học tích cực, thống nhất phương pháp dạy các nội dung nâng cao, trao đổi sáng kiến để nâng cao hiệu quả dạy học. Hạn chế các nội dung họp tổ theo thủ tục hành chính, khuyến khích sinh hoạt trao đổi chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bằng hình thức trực tuyến để giáo viên trong tổ tham gia đầy đủ.

- Nâng cao hiệu quả nội dung bồi dưỡng thường xuyên, khai thác có hiệu quả các các trang tin điện tử của Bộ và Sở GD&ĐT. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giảng dạy theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Không ứng dụng công nghệ thông tin theo hình thức truyền thụ kiến thức một chiều (đọc chép, chiếu chép). Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra, đánh giá giáo viên.

- Tổ chức thường xuyên hoạt động dự giờ, bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên có tín nhiệm của học sinh chưa cao để nâng cao chuyên môn, phương pháp và kinh nghiệm dạy học. Phân công thành viên có nhiều kinh nghiệm và sự tín nhiệm cao trong tổ hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên trẻ.

- Phó hiệu trưởng chuyên môn và các tổ trưởng bộ môn xây dựng các quy định và quy chế sinh hoạt chuyên môn trong tổ bộ môn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng tổ và tình hình thực tế của nhà trường.

2.4.4. Thực hiện chương trình phổ thông 2018 (đính kèm kế hoạch giáo dục Tổ bộ môn, năm học 2024 – 2025)

Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho tất cả các lớp từ lớp 1 đến lớp 12. Tiếp tục sử dụng bộ Sách Giáo khoa lớp 1 (bộ SGK Chân trời sáng tạo) và bộ sách Tiếng anh do nhà trường lựa chọn đã thực hiện từ năm học 2020 – 2021. Đối với khối lớp còn lại sử dụng bộ SGK do trường lựa chọn và được UBND thành phố phê duyệt.

Các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, triển khai cho giáo viên trong tổ thực hiện chương trình đúng phân phối theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung của Bộ GD&ĐT và của Sở giáo dục. Bám sát hướng dẫn của

ngành trong việc triển khai chương trình lớp 5,9 và lớp 12 theo sách giáo khoa mới. Kế hoạch giáo dục tổ bộ môn cần củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới.

Khối THCS thực hiện chỉ đạo, xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, của giáo viên phù hợp, hợp lý để dạy các môn học KHTN, KHXH đạt hiệu quả.

Tổ Tin học xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học theo chuẩn quốc tế từ năm học 2021 – 2022 trở đi phù hợp với đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” và văn bản số 1807/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai dạy học Tin học cấp trung học theo chuẩn quốc tế.

- Các tổ bộ môn Xây dựng kế hoạch tổ chức các CLB học thuật và phân công nhân sự phụ trách các CLB (Toán, KHTN, KHXH, Tin học - Công nghệ, STEM ...vv) phù hợp với điều kiện từng môn học, từng cơ sở để phát huy năng khiếu của học sinh, làm nguồn cho các đội tuyển học sinh giỏi.

- Thực hiện giảng dạy theo đề án, chuyên đề. Bồi dưỡng học sinh tư duy độc lập, sáng tạo. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn và giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Nội dung đặc thù một số bộ môn:

Môn Tiếng Anh

- + Nâng chất lượng dạy Tiếng anh thông qua việc giáo viên Tiếng Anh phải tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm tạo bước đột phá để nâng cao chất lượng bộ môn Tiếng anh. Phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên nước ngoài trong việc đồng giảng có hiệu quả.

- + Khai thác có hiệu quả lực lượng giáo viên người nước ngoài, tập trung nâng chất lượng giao tiếp của học sinh sau những giờ học với giáo viên nước ngoài.

- + Tổ chức có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ Tiếng anh, thực hiện đánh giá chất lượng đầu vào khi tham gia sinh hoạt CLB. Xây dựng kế hoạch hoạt động CLB cụ thể, hình thức tổ chức sinh hoạt phong phú, phân công giáo viên phụ trách CLB năng động và kết hợp với đội ngũ giáo viên người nước ngoài để nâng cao hiệu quả CLB. Phối hợp với các tổ chức, đơn vị thực hiện khảo sát thi lấy chứng chỉ để khuyến khích học sinh tham gia và nâng cao chất lượng CLB.

Các môn khoa học xã hội:

- + Đội ngũ giáo viên THCS dạy môn KHXH tiếp tục bồi dưỡng thường xuyên nhằm đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- + Các môn và khối lớp còn lại phải đổi mới về phương pháp dạy học, trang bị kiến thức thực tế xã hội, vận dụng liên môn xã hội, kỹ năng sống; Giáo dục ý thức giữ gìn đạo đức truyền thống của dân tộc, trách nhiệm của công dân đối với đất nước; Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, an toàn nhà trường chống tệ nạn

tham nhũng, tệ nạn xã hội, ý thức thượng tôn pháp luật. Trong năm học này phải có các đề tài nghiên cứu khoa học đối với vấn đề rèn luyện đạo đức, bảo vệ môi trường....

Các môn khoa học tự nhiên:

- Đội ngũ giáo viên THCS dạy môn KHTN tiếp tục bồi dưỡng thường xuyên nhằm đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Các môn và khối lớp còn lại: giảm lý thuyết tăng thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống, tăng các tiết thực hành thí nghiệm; Phối hợp với các trường ĐH, CĐ, trường nghề và đơn vị sản xuất kinh doanh để hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; giáo dục STEM; hoạt động trải nghiệm tập lắp ráp ROBOT, các trò chơi ROBOT,...

Môn Tin học:

- Tiếp tục thực hiện dạy Tin học từ lớp 3 đến lớp 11 theo định hướng chuẩn Quốc tế. Chủ động đưa nội dung về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy thí điểm tại cơ sở Bình Tân. Học sinh được giới thiệu về CNTT, các ứng dụng điển hình của AI, khai thác thư viện có sẵn để ứng dụng các thuật toán, tìm hiểu các giải thuật AI, lập trình ứng dụng, được trải nghiệm ứng dụng thực tế của AI...). Đối với học sinh các lớp thực hiện CT GDPT 2018, giáo viên xây dựng lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong CT GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

2.4.5. Quản lý việc sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, thực hành

- Các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh, Công nghệ xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học trong năm học. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học và sáng tạo trong việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học phù hợp nội dung bài học.

- Ứng dụng CNTT, internet trong việc ứng dụng đồ dùng dạy học trong từng dạy, gắn lý thuyết đi đôi với thực hành có hiệu quả. Đối với các môn KHXH hướng dẫn cho học sinh biết ứng dụng CNTT cập nhật thêm thông tin thời sự về đất nước, thế giới, địa phương.

- Các tổ bộ môn thường xuyên đưa thông tin liên quan đến bộ môn lên bản tin của trường. Dạy trên lớp kết hợp dạy bên ngoài nhà trường. Các chương trình ngoại khóa phong phú hơn, sâu hơn để đạt hiệu quả hơn.

2.4.6. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a. Đổi mới về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt Tổ chuyên môn; đổi mới không gian tổ chức dạy học (gắn hoạt động dạy học với Thư viện, phòng truyền thống, không gian ngoài lớp học); Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

- Đổi mới Kiểm tra đánh giá theo thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Tiếp tục sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT, kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến, chủ động khai thác kho dữ liệu trực tuyến của nhà trường và của ngành.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên chủ động sưu tầm thông tin, cải tiến tổ chức hoạt động nhóm để nâng cao chất lượng giảng dạy. Tổ chức các tiết học tích cực để phát huy có hiệu quả phương pháp học gắn với thực tế.

- Tổ chức các hoạt động thí nghiệm, thực hành ở các bộ môn Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học ... theo hướng vận dụng kiến thức lý thuyết và giải quyết các vấn đề thực tiễn, ứng dụng kiến thức vào nghiên cứu khoa học.

- Bộ môn ngoại ngữ chú trọng 4 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết. Đa dạng các hình thức sinh bộ môn hoạt như đồ vui, CLB, kể chuyện bằng tiếng anh, viết thư bằng Tiếng anh, kết hợp với hoạt động của giáo viên nước ngoài nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của bộ môn.

+ Xây dựng hệ thống bài tập hợp lý, tập trung vào trọng tâm bài dạy. Sử dụng SGK hợp lý kết hợp tài liệu biên soạn khi giảng dạy trên lớp.

(Đính kèm Kế hoạch đổi mới phương pháp và hình thức dạy năm học 2024 – 2025)

b. Tổ chức đổi mới HĐGD theo định hướng giáo dục STEM

- Các tổ bộ môn căn cứ vào đặc thù của bộ môn, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM và hướng dẫn học sinh tìm hiểu, ứng dụng kiến thức lý thuyết thông qua hoạt động thực hành, thí nghiệm và tạo ra sản phẩm ứng dụng vào hoạt động thực tiễn (xe thể năng, robot, sản phẩm hóa học tạo từ vật liệu trong tự nhiên ...). Tận dụng điều kiện CSVC của nhà trường về thiết bị, vật liệu, đồ dùng dạy học... nhằm các tăng cường hoạt động theo định hướng giáo dục STEM cho học sinh phù hợp từng khối lớp.

- Các bộ môn tổ chức hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi: “Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học”, tham gia cuộc thi thiết kế đồ dùng dạy học theo định hướng giáo dục STEM và các cuộc thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức hằng năm.

(Đính kèm Kế hoạch dạy học theo định hướng STEM năm học 2024 – 2025)

c. Đổi mới KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Nhà trường tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ trực tiếp để đánh giá kết quả học sinh.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, đánh giá bằng điểm số và đánh giá năng lực học sinh thông qua nhận xét.

- Cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh, thành lập hội đồng ra đề kiểm tra định kỳ. Các tổ bộ môn chặt chẽ trong việc ra đề kiểm tra tập trung, thực hiện chấm điểm bài kiểm tra bằng hình thức chấm chéo môn tự luận- chấm máy các môn trắc nghiệm. Ban Giám hiệu chỉ đạo và kiểm tra tổ bộ môn về nội dung ôn tập, ra đề kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo đúng năng lực học sinh.

❖ **Khối THCS và THPT**

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo phát triển năng lực học sinh theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2021.

❖ **Khối tiểu học**

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020. Chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất – các năng lực cốt lõi (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù), mức độ hoàn thành bài học, môn học.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2024–2025)

d. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Khuyến khích học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, các dự án học tập do các tổ bộ môn tổ chức, tích cực tham gia các cuộc thi do Sở giáo dục, Bộ giáo dục tổ chức.

- Tổ chức tốt Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường với số lượng tối thiểu 1/3 giáo viên trong tổ tham gia và tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp Cụm/Quận, cấp thành phố.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập; chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, dạy học theo dự án, tích hợp kiến thức liên môn, giáo dục STEM: phân công giáo viên hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi thiết kế đồ dùng dạy học STEM do Sở giáo dục tổ chức hằng năm.

- Tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học dành học cho học sinh: Ít nhất mỗi bộ môn có 01 đề tài nghiên cứu khoa học.

- Dạy học theo phương pháp tích hợp, khuyến khích mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 1 chủ đề dạy học.

2.5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và ôn tập cho học sinh cuối cấp từ đầu năm học 2024 – 2025.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu các khối. Từ tháng 9/2024 phân công giáo viên phụ đạo và luyện

thi đại học cho học sinh khối 12 các môn học sinh chọn thi tốt nghiệp và đại học.

- Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp; Giáo viên bồi dưỡng cần có kế hoạch cụ thể về số tiết bồi dưỡng trình BGH duyệt. Phân công đội ngũ giáo viên bồi dưỡng phù hợp, có kinh nghiệm, vững về chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các kỳ thi: Thi học sinh giỏi cấp thành phố, cuộc thi văn hay chữ tốt, học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay ...vv.

- Tổ chức các câu lạc bộ học thuật để học sinh lựa chọn sinh hoạt theo sở thích và năng lực nhằm tạo nguồn học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học.

- Đối với học sinh yếu, giáo viên được phân công bồi dưỡng phải có kế hoạch phụ đạo nhằm nâng cao kết quả của học sinh. Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên quản lý nội trú phải phối hợp quản lý và giúp đỡ học sinh ôn bài cũ và chuẩn bị bài ngày hôm sau giúp học sinh tiến bộ.

(Đính kèm Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu năm học 2024 – 2025)

2.6. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Tổ chức hiệu quả nội dung và thời gian học 2 buổi/ ngày.

+ Thời gian học khối THCS và THPT:

- Khối THCS học 2 buổi từ thứ Hai đến thứ Sáu. Buổi sáng học 5 tiết, buổi chiều học 3 tiết.

- Khối THPT học 2 buổi từ thứ Hai đến thứ Sáu; buổi sáng học 5 tiết, buổi chiều học 3 tiết. Thứ 7 học 01 buổi, 4 tiết (buổi sáng)

- Thời lượng tiết học: 45phút/1 tiết.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Từ lớp 6 đến lớp 11 thực hiện 03 tiết (trong đó có một tiết sinh hoạt tập thể (SHTT) tại sân trường vào tiết 01 ngày thứ Hai; một tiết sinh hoạt chủ nhiệm (SHCN) vào tiết 4 ngày thứ Bảy hàng tuần và một tiết tổ chức nội dung chủ đề hoạt động trải nghiệm trên lớp theo Thời khóa biểu). Đối với khối 12, nhà trường tổ chức một tiết SHTT và một tiết SHCN.

+ Thời gian học khối Tiểu học:

- Học 2 buổi từ thứ Hai đến thứ Sáu. Buổi sáng học 5 tiết, buổi chiều học 2 tiết.

- Thời lượng tiết học: 35 phút/1 tiết.

- Tổ chức 03 tiết hoạt động trải nghiệm, trong đó có 1 tiết sinh hoạt tập trung tại sân trường vào tiết 01, ngày thứ 2 và 01 tiết sinh hoạt chủ nhiệm vào tiết 7 ngày thứ 6 hàng tuần và 01 tiết tổ chức nội dung hoạt động trải nghiệm theo phân phối chương trình.

- Số tiết các bộ môn được trải đều 2 buổi, gồm dạy lý thuyết, thực hành, ôn tập. Giờ học sáng từ 7g30 đến 10g50; buổi chiều từ 14g00 đến 15g45.

-Chương trình thực hiện theo quy chế có tăng tiết đối với một số môn học để kèm cặp học sinh yếu và nâng cao đối với học sinh khá, giỏi. Ngoài ra tăng cường tiết dạy chuyên đề, dạy kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức hoạt động các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ đội nhóm năng khiếu, sở thích... của học sinh.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2024 – 2025)

2.7. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Căn cứ kế hoạch thanh tra năm học 2024 – 2025 của ngành giáo dục. Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và ban hành từ đầu năm học.

Tổ chức kiểm tra sổ đầu bài hàng tuần, bổ sung kịp thời thiếu sót, thông báo công khai trên bảng tin phòng giáo viên để thực hiện tiêu chí chấm điểm thi đua.

Tất cả giáo viên có trách nhiệm ra đề kiểm tra. Tổ trưởng có trách nhiệm chọn lọc, bổ sung đề kiểm tra của tổ viên và nộp bản in có ký tên và file cho BGH (Văn, Toán 03 đề, Anh 03 đề, các môn khác 02 đề) đúng thời gian nộp theo kế hoạch. Thành viên BGH phụ trách bộ môn kiểm tra và chọn đề kiểm tra bộ môn phụ trách.

Sử dụng phần mềm quản lý điểm, sổ liên lạc điện tử.

Kiểm tra toàn diện, chuyên đề theo quy định;

Kiểm tra hồ sơ học vụ, kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy theo quy định

Tập huấn cho giáo viên mới các nội dung: ghi sổ điểm, sổ đầu bài, sổ liên lạc, học bạ.

Rà soát từng học kỳ nội dung ghi điểm vào học bạ và đánh giá năng lực học sinh bằng nhận xét, xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh.

(Đính kèm kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024 – 2025)

2.8. Hoạt động Giáo dục thể chất – mỹ thuật – âm nhạc, Giáo dục Quốc phòng và An ninh và sinh hoạt câu lạc bộ

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trong trường học theo tinh thần thực hiện Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch triển khai số 176/KH-UBND ngày 15/01/2019 của UBND Thành phố và kế hoạch 124b/KH-NTN ngày 02 tháng 08 năm 2019 của trường về nội dung triển khai đề án.

- Khai thác thế mạnh cơ sở vật chất của trường trong việc giáo dục thể chất. Chọn lọc chương trình theo quy định, kết hợp với điều kiện CSVC của nhà trường để dạy bơi cho 100% học sinh và học sinh biết chơi 1 môn thể thao phù

hợp. Xếp thời khoá biểu trùng giờ cho nhiều lớp để giáo viên dạy từng nhóm theo sở trường nguyện vọng của học sinh phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, thẩm mỹ phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, phong trào trong nhà trường nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả giáo dục toàn diện.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các CLB năng khiếu thể thao (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bơi lội, cờ vua, bóng rổ, võ thuật, âm nhạc, mỹ thuật ... vv) trong giờ chính khóa (tiết học tự chọn) để tạo sân chơi lành mạnh trong và ngoài giờ học. Qua đó tạo nguồn vận động viên tham dự Hội khoẻ Phù Đồng cấp Quận và cấp thành phố tổ chức từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy môn mỹ thuật và âm nhạc thực hiện giảng dạy theo nội dung chương trình quy định. Ngoài ra, tổ chức các Câu lạc bộ Mỹ thuật, Âm nhạc cho học sinh ngoài giờ để tạo sân chơi nhằm phát triển năng khiếu.

- Tổ văn thể mỹ tiếp tục nâng cao công tác bồi dưỡng, phân công giáo viên các bộ môn âm nhạc, mỹ thuật, giáo viên dạy phổ cập bơi tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức về chuyên môn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT nhằm đáp ứng yêu cầu về chuyên môn.

- Tổ chức dạy học môn Giáo dục Quốc phòng đúng chương trình của Bộ, rà soát thiết bị dạy AN-QP và bổ sung đầy đủ theo quy định. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động Hội thao Giáo dục Quốc phòng – An ninh do ngành tổ chức. Ngoài ra, giáo viên An ninh Quốc phòng hỗ trợ tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng, hỗ trợ giảng dạy các nội dung lồng ghép kiến thức về Quốc phòng cho học sinh Tiểu học và THCS theo quy định.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức hoạt động CLB năng khiếu năm học 2024 – 2025)

2.9. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc

Thực hiện tốt công tác xã hội hướng tới cộng đồng. Tiếp tục phối hợp với quỹ học bổng Vừ A Dính thực hiện tiếp nhận học sinh từ chương trình Học bổng Vừ A Dính để chăm lo, dạy dỗ các em học sinh ở vùng cao, vùng sâu, hải đảo, con em cán bộ chiến sĩ đang làm việc tại hải đảo...

Thực hiện chính sách miễn giảm học phí cho học sinh giỏi, cho con giáo viên, nhân viên, tài trợ các chi phí ăn ở, học, sinh hoạt cho một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Thực hiện giảm học phí cho học sinh dân tộc, gia đình chính sách hoặc học sinh có hộ khẩu tại địa phương trường trú đóng.

2.10. Tổ chức công tác chủ nhiệm và quản lý nội trú, bán trú

- Nhà trường xây dựng kế hoạch về chủ nhiệm và quản lý học sinh nội trú từ đầu năm học.

- Giáo viên chủ nhiệm, nội trú thực hiện xây dựng kế hoạch của lớp và của phòng nội trú. Hàng ngày giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm cập nhật thông tin, đề hàng tháng tổng hợp báo cáo cho phụ huynh kết quả học tập và rèn luyện của học sinh qua sổ liên lạc điện tử.

- GVCN và GVNT tăng cường giáo dục nội quy nề nếp của nhà trường, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh để hạn chế các vi phạm nội quy của nhà trường. Chủ động thu thập thông tin đa chiều để nắm bắt thông tin kịp thời nhằm ngăn chặn bạo lực học đường.

- Giáo viên chủ nhiệm và phối hợp chặt chẽ với GVBM để hỗ trợ học sinh và phối hợp với PHHS trong việc quản lý, giáo dục học sinh ở nhà và ở nội trú. Quan tâm hơn nữa về ăn uống vui chơi, rèn luyện thể lực, kỹ năng sống cho học sinh ở tất cả các cấp học.

- Giáo viên nội trú giám sát và tổ chức vui chơi, rèn luyện sức khỏe cho học sinh sau giờ học và ngày nghỉ cuối tuần.

- Giáo dục học sinh không tham gia các mua bán tiền ảo, cá độ, cờ bạc, ma túy, không tham gia các tổ chức tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước. Vận động học sinh, giáo viên tố giác kịp thời các hoạt động chống phá, vi phạm pháp luật.

(Đính kèm: Kế hoạch chủ nhiệm năm học 2024 – 2025 và Kế hoạch tổ chức quản lý nội trú, bán trú năm học 2024 – 2025)

2.11. Sinh hoạt vui chơi, ăn uống và nghỉ trưa

- Thời gian ra chơi giữa buổi sau tiết 3 buổi sáng và sau tiết 2 buổi chiều. Giờ ra chơi học sinh chơi thể thao tự do (đá bóng, bóng chuyền, bóng rổ, đá cầu, trò chơi dân gian... hoặc đọc sách tại thư viện, xem ti vi). Tổ chức chương trình “Phát thanh học đường” do học sinh thực hiện vào giờ ra chơi buổi sáng, 2 buổi/tuần.

- Nhà trường có bếp ăn phục vụ ăn sáng – trưa – tối – khuya dành cho giáo viên, học sinh nội trú; Ăn trưa cho toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh nội trú, bán trú. Bữa ăn có 3 món mặn học sinh được chọn 1 trong 3 món. Được chia riêng món mặn, rau, trái cây và nhận khay ăn theo lớp có giáo viên quản lý. Học sinh được lấy canh và cơm ăn tự do. Học sinh bán trú nghỉ trưa sẽ nghỉ tại lớp (nữ riêng, nam riêng) có giáo viên quản lý. Học sinh nội trú sẽ nghỉ tại phòng nội trú của mình.

- Sau giờ học: 16g00 học sinh nội trú được vui chơi tự do trong trường (bơi, bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, võ, đọc sách....) và ăn tối có giáo viên quản lý.

- Ôn bài buổi tối từ 19g00 học sinh lên lớp ôn bài, làm bài có giáo viên quản lý.

+ Tiểu học: từ 19g00 đến 20g00;

+ THCS: từ 19g00 đến 21g00;

+ Lớp 10, 11: từ 19g00 đến 22g00;

+ Lớp 12: từ 20g00 đến 22g30.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số

Thực hiện các báo cáo, thống kê, cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu của ngành đầy đủ trong năm học.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; cập nhật, bổ sung và phát triển trang thông tin điện tử tại trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến,

Xây dựng kho tài nguyên học liệu dùng chung, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Triển khai ứng dụng, phần mềm LMS giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá.

Ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học và kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức dạy học trên lớp; phát huy hiệu quả mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

Phối hợp với công ty VNPT thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cấp chữ ký số cho 100% cán bộ, giáo viên hướng đến sử dụng hồ sơ điện tử theo qui định khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục;

Triển khai các phần mềm: kiểm định chất lượng giáo dục, tuyển sinh, quản lý thư viện, xếp thời khóa biểu, tính lương, quản lý văn bản điện tử phục vụ quản lý nhà trường đạt hiệu quả.

(Đính kèm kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong năm học 2024 – 2025)

4. Chương trình nhà trường

4.1. Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài

- Căn cứ văn bản số 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 06 năm 2017 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn các trường giảng dạy chương trình nước ngoài, chương trình Việt Nam bằng tiếng nước ngoài;

- Nhà trường tuyển một số giáo viên nước ngoài làm giáo viên cơ hữu để thực hiện rèn kỹ năng nghe – nói với giáo viên bản ngữ 2 tiết/1 tuần cho các khối lớp từ khối 1,2 nhằm giúp các em tăng cường khả năng nghe – nói và giúp các em tự tin hơn khi giao tiếp với người nước ngoài.

- Nhà trường phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ của trường Đại học Kinh tế Tài chính nâng cao chất lượng học môn Tiếng anh thông qua Chương trình tăng cường Môn tiếng Anh các các khối lớp như sau:

+ Học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 học Tiếng anh 9 tiết/tuần gồm: chương trình Tiếng anh theo quy định 4 tiết và chương trình tăng cường Tiếng anh 05 tiết/tuần để thi lấy chứng chỉ STARTERS, MOVERS, FLYERS (trong đó có 2 tiết do giáo viên bản ngữ phụ trách)).

+ Học sinh lớp 6 đến lớp 11 học Tiếng anh theo quy định và rèn kỹ năng nghe và nói thêm 02 tiết/ tuần với giáo viên nước ngoài. Ngoài ra, nhà trường sẽ kiểm tra năng lực để xếp lớp, tổ chức kiểm tra thường xuyên và định kỳ để đánh giá năng lực học sinh. Tư vấn cho học sinh tham gia lấy chứng chỉ IELTS phù hợp với năng lực.

- Tổ bộ môn tiếng anh phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục chương trình dạy học, phân công giáo viên tiếng anh của trường đồng giảng với giáo viên bản ngữ để phản hồi ý kiến của học sinh trong suốt quá trình giáo viên bản ngữ giảng dạy (phân phối chương trình đính kèm).

(Đính kèm kế hoạch tổ chức dạy Tiếng anh với giáo viên nước ngoài năm học 2024 - 2025)

4.2. Chương trình học trải nghiệm ngoài nhà trường

Chương trình giáo dục phổ thông mà tất cả học sinh cần phải tham gia. Đây là nội dung cần thiết để các em được trải nghiệm, thể hiện tài năng, kỹ năng thực hành mà hàng ngày bạn học tập các em ít được thể hiện, đồng thời các em được vui chơi thoải mái, bớt căng thẳng, không nên hiểu đơn thuần là việc đi chơi. Thực tế cho thấy những hoạt động này đã giúp nhiều học sinh yếu được động viên kịp thời từ kết quả trải nghiệm, các em đã vui vẻ, phấn đấu trở thành học sinh giỏi, đầu đại học.

(Đính kèm kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm năm học 2024 – 2025)

V. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ

1. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức quán triệt, nâng cao phẩm chất đạo đức và nhận thức cho đội ngũ CB, GV về chủ trương đổi mới giáo dục đào tạo và hội nhập quốc tế của Đảng và Chính phủ. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo ra sự thống nhất và đồng thuận của toàn thể người lao động trong nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh, đoàn kết, có lòng thương yêu học sinh; không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống cho giáo viên

- Phối hợp và thống nhất sự chỉ đạo của Ban giám hiệu với Chi bộ và tổ chức Công Đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM và Đội Thiếu niên Tiền Phong HCM. Nâng cao vai trò lãnh đạo của các Chi bộ Đảng trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên phải tham gia trong các buổi giao ban hàng tuần và HĐSP hàng tháng.

- BGH, HĐQT phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng mục tiêu và biện pháp thực hiện. Phát huy vai trò công đoàn trong việc vận động cán bộ, công nhân viên nghiêm túc thực hiện nội quy lao động. Khuyến khích phát huy sáng kiến.

- Thành viên Hội đồng quản trị tham gia trực tiếp công tác điều hành nhà trường, thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa HĐQT và BGH, giữa BGH và công đoàn. Xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng; Thực hiện cơ chế quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ: Tiếp tục tạo điều kiện để giáo viên học đạt chuẩn nâng chuẩn theo Luật Giáo dục 2019. 100% CB, GV hoàn thành bồi dưỡng SGK và chương trình GDPT 2018 theo quy định của ngành GDĐT.

- Tổ trưởng có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên trong tổ đặc biệt là giáo viên mới tuyển. Tuy nhiên giáo viên phải tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý học sinh và thực hiện đúng quy chế chuyên môn về bồi dưỡng thường xuyên, việc ghi sổ đầu bài, cho điểm, vào điểm, tính điểm, ghi sổ liên lạc, học bạ vv...

- Giáo viên tự giác học tập, thường xuyên tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ nghiệp vụ, bồi dưỡng lý luận chính trị và ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công và lộ trình chuẩn hóa đội ngũ.

- Phát huy hơn nữa việc áp dụng CNTT trong quản lý nhân sự, quản lý điểm số, quản lý tài chính, quản lý định lượng bữa ăn, sổ liên lạc điện tử, phần mềm quản lý tài chính.... Thực hiện sổ điểm điện tử.

(Đính kèm kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025)

2. Công khai, dân chủ trong nhà trường

- Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên để xây dựng và ban hành thỏa ước lao động tập thể, Quy chế dân chủ cơ sở và công khai vào đầu năm học trong hội nghị người lao động.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Việc công khai được thực hiện thường xuyên trên website và bảng tin của nhà trường để PHHS và học sinh được biết.

- Thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở. Trong tháng 10/2023 tổ chức Hội nghị Người Lao động, kí kết thỏa ước lao động tập thể giữa HĐQT và BCH Công đoàn; Thực hiện đầy đủ các chế độ BHYT, BHXH và BH thất nghiệp và phúc lợi cho người lao động. Tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể hoạt động tốt.

3. Công tác thi đua khen thưởng

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh tập thể, cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, năng động, lao

động sáng tạo, hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng và phát động trong toàn thể hội đồng sư phạm, khuyến khích tất cả cá nhân tham gia đăng ký thi đua từ đầu năm học, và tham gia viết sáng kiến.

Tiếp tục cải tiến công tác thi đua khen thưởng tạo động lực cống hiến cho người lao động. Thực hiện điều chỉnh một số tiêu chí thi đua khen thưởng trong giáo viên, công nhân viên, học sinh cho phù hợp, đạt hiệu quả cao hơn.

Phân công nhân sự theo dõi chặt chẽ và thông tin công khai trên bản tin để đảm bảo khách quan công bằng, làm cơ sở bình xét thi đua và chính sách tiền lương phù hợp. Kết hợp hài hòa nâng cao thu nhập trên cơ sở nâng cao chất lượng dạy học.

(Đính kèm kế hoạch thi đua khen thưởng năm học 2024 - 2025)

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường, tổ chức bán trú, ...vv.

Đăng ký và xây dựng trường, lớp, xanh, sạch, đẹp, an toàn đạt danh hiệu “đơn vị văn hoá năm 2024” song song với giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh. Đảm bảo duy trì danh hiệu trường học an toàn, “Xanh – Sạch – Đẹp”. Tất cả các lớp thực hiện tự làm vệ sinh lớp học, tổ phục vụ tổng vệ sinh vào chiều thứ 7 hàng tuần.

Giám sát thực hiện nội quy đảm bảo an toàn trường học. Xây dựng mạng lưới thông tin từ học sinh; tăng cường giáo dục pháp luật và rèn luyện KNS để ngăn chặn bạo lực học đường.

Phối hợp chặt chẽ với công an địa phương đảm bảo an ninh trật tự khu vực ngăn chặn tội phạm. Phối hợp với công an PCCC để tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy trong năm học.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác y tế trường học. Đảm bảo vệ sinh nhà trường luôn sạch sẽ, an toàn, an toàn dịch bệnh. Tổ chức báo cáo chuyên đề về vệ sinh, an toàn thực phẩm, sức khỏe học đường, phòng chống tai nạn thương tích cho giáo viên và học sinh.

Thư viện thường xuyên kiểm tra và tăng cường thêm đầu sách báo, bố trí thuận tiện cho người đọc; tạo mọi điều kiện và vận động học sinh đọc sách báo, quản lý chặt chẽ và hướng dẫn học sinh trong việc tham khảo tài liệu, đọc sách, giải trí tại hệ thống máy tính của thư viện.

Bộ phận kế toán, giáo vụ cần có biện pháp quản lý tài sản, quản lý học sinh có hiệu quả hơn, quản lý nhân sự, thực hiện các chế độ, chính sách đúng pháp luật hiện hành, thực hiện các báo cáo kịp thời. Giữ gìn phong cách làm việc và văn hoá ứng xử, hòa nhã với mọi người.

Y tế thực hiện chăm sóc sức khỏe, hướng dẫn đề phòng dịch bệnh, tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm. Thực hiện hàng ngày kiểm tra vệ sinh môi trường lớp học, nhà vệ sinh, phòng nội trú v.v... y tế cũng là một bộ phận tham gia dạy kỹ năng cứu thương, phòng tránh tai nạn thương tích. Phối hợp với cơ quan y tế của quận để tập huấn sơ cấp cứu, cứu thương, phòng chống dịch bệnh. Kiểm tra vệ sinh thực phẩm, chất lượng bữa ăn. Xây dựng phương án phòng chống dịch covid để đảm bảo an toàn cho CB, GV, NV và học sinh.

Lái xe đưa đón học sinh đảm bảo đúng giờ và an toàn. Phong cách phục vụ và văn hoá ứng xử văn minh, lịch sự.

Tổ Bảo vệ thực hiện giữ gìn an ninh trật tự, nội quy cơ quan, lớp học; bảo vệ tài sản của nhà trường và cá nhân giáo viên, nhân viên, học sinh.

(Đính kèm kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học; công tác y tế học đường; công tác tổ chức bán trú, nội trú trong năm học 2024 – 2025)

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

Trường đã được cấp chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục lần 2, phải luôn đi đầu trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện báo cáo tự đánh giá để thực hiện đánh giá ngoài trong tháng 10/2023.

Nâng cấp lớp học và phòng ở nội trú theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa đáp ứng nhu cầu dạy và học, sinh hoạt của giáo viên - nhân viên - học sinh được tốt hơn năm học trước.

Trang bị đủ đồ dùng dạy học, tài liệu tham khảo phục vụ công tác chuyên môn trong năm học. Đảm bảo điều kiện dạy học, phương tiện dạy học luôn đảm bảo về số lượng và chất lượng.

(Đính kèm kế hoạch tự đánh giá công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025)

6. Công tác tài chính

Nhà trường là đơn vị ngoài công lập, nguồn tài chính do đơn vị tự cân đối từ nguồn vốn đóng góp của các cổ đông và nguồn thu từ học phí của học sinh. Từng năm học nhà trường đều xây dựng kế hoạch tài chính nhằm đảm bảo cho các hoạt động của nhà trường phù hợp với kế hoạch giáo dục năm học.

(Đính kèm kế hoạch tài chính năm học 2024 – 2025 của nhà trường)

VI. CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ

1. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào đoàn thể: công đoàn, đoàn thanh niên, trong đó chi đoàn giáo viên phải làm đầu tàu. Các Đảng viên phải tiên phong trong tất cả các phong trào. Liên tục giữ vững các danh hiệu thi đua.

2. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội hướng tới cộng đồng

Giúp đỡ người nghèo, nạn nhân gặp thiên tai, chung tay giữ vững chủ quyền đất nước, giúp đỡ con em lính đảo Trường Sa, canh sát biển... chăm sóc di tích lịch sử địa phương.

Quan hệ tốt với các đoàn thể, các cơ quan địa phương, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, một số cá nhân có điều kiện để phát huy sức mạnh tổng hợp trong hoạt động giáo dục học sinh.

3. Công tác thông tin nội bộ phải được kịp thời, đầy đủ, lưu trữ rõ ràng để có thể quy trách nhiệm cụ thể

Bản tin phòng giáo viên, bản tin học sinh cần cập nhật kịp thời.

Tiếp tục duy trì đội phát thanh học đường để hàng ngày đưa các thông tin gương tốt hoặc các việc cần tránh.

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên nội trú thông tin kịp thời về tình hình học sinh cho phụ huynh. Tuy nhiên cần chọn lọc thông tin thật cần thiết, tránh những thông tin vụn vặt làm phụ huynh hoang mang, lo lắng.

4. Công tác Đoàn kết nội bộ

Khắc phục những thiếu sót hiện nay trong quan hệ giữa các cơ sở của trường, mối quan hệ giữa lãnh đạo nhà giáo viên, nhân viên, giữa đồng nghiệp với nhau. Đoàn kết giúp nhau để đạt chất lượng chung của hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm.

Làm tốt công tác thông tin nội bộ, thông tin hai chiều. Xử lý nghiêm các hành vi làm nhiễu thông tin, gây bất hòa trong đơn vị. Thông tin và thực hiện có hiệu quả nội dung bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

VII. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA – HOẠT ĐỘNG BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

1. Phát huy tác dụng mối quan hệ giữa nhà trường và phụ huynh học sinh

- **Công khai cung cấp thông tin trên website** về học phí và nhiệm vụ năm học cùng các biện pháp thực hiện để phụ huynh đồng thuận với chỉ đạo của nhà trường, hợp tác với nhà trường để giáo dục học sinh. Thực hiện đưa điểm số của học sinh lên website của nhà trường và nhắn tin học đường do giáo viên chủ nhiệm cập nhật điểm số và hạnh kiểm của học sinh hàng tuần.

- **Củng cố việc quản lý quỹ lớp theo đúng quy định:** Thông báo chính xác các khoản thu theo quy định của nhà trường. Không lập quỹ khác, nếu có quỹ lớp phải do phụ huynh quản lý, giáo viên chủ nhiệm chỉ là người tư vấn. Nếu giáo viên chủ nhiệm giữ hộ quỹ lớp thì phải có biên bản thoả thuận của Ban đại diện CMHS lớp. Biên bản họp với phụ huynh các lớp phải ghi đầy đủ. Nội dung họp phải được ghi vào biên bản, do phụ huynh học sinh ghi, giáo viên không ghi biên bản mà chỉ ký biên bản cùng phụ huynh viết biên bản. Nghiêm cấm việc phạt học sinh bằng tiền hay hiện vật (trừ việc bồi thường tài sản do làm hư hoặc phá hoại).

- **Thông báo kết quả** học tập cho phụ huynh học sinh trên website của trường, trên tài khoản của học sinh. Thực hiện sổ liên lạc điện tử thông qua tin nhắn học đường hàng tháng về học tập và hạnh kiểm của học sinh.

- **Hợp phụ huynh học sinh** toàn trường 3 lần: đầu năm học, sơ kết học kì I và tổng kết năm học. Hợp Ban ĐDCMHS giữa học kì I và giữa học kì II. Ngoài việc góp ý cho nhà trường tại các cuộc họp PHHS, phụ huynh còn có góp ý cho nhà trường thông qua sổ góp ý để tại các văn phòng của hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm; thông qua website, email, điện thoại trực tiếp cho thành viên Ban giám hiệu, Chủ tịch hội đồng trường; thông qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên quản lý nội trú.

2. Hợp tác với các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và một số nhà máy, xí nghiệp tại địa phương để tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh chọn ngành, chọn trường, nghiên cứu khoa học.

3. Hợp tác chặt chẽ với các trường trong cụm chuyên môn, các trường cấp 1, 2 trong cùng địa bàn để giao lưu học hỏi nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

VIII. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Chỉ tiêu về dạy và học

1. 1. Học sinh

a. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và đậu ĐH, CĐ:

- Lớp cuối cấp Tiểu học và THCS: được xét chuyển cấp 100%
- Học sinh lớp 12: Đậu tốt nghiệp 100%; Đậu Đại học, Cao đẳng 95% (trong đó đậu Đại học 85%).

b. Học sinh Giỏi cấp quận và Thành phố: 30 học sinh

1.2. Giáo viên, nhân v

iên

- Giáo viên giỏi cấp trường 30%
- Danh hiệu lao động tiên tiến 100%
- Chiến sỹ thi đua cấp Thành phố và Cơ sở 15%.

2. Các chỉ tiêu khác

- 100% GV hoàn thành chương trình BDTX và chương trình GDPT 2018 năm học 2024 - 2025.

- 100% tổ chuyên môn tham gia dự thi “Dạy học theo chủ đề tích hợp”, dạy học theo Stem.

- 100% các tổ bộ môn có bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi, 70% tổ chuyên môn có hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và đạt giải.

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện nội dung đổi mới hoạt động chuyên môn, 70% các tổ chuyên môn có tham gia các cuộc thi về chuyên môn.

3. Danh hiệu Tập thể

- Tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc”
- Danh hiệu “Cờ thi đua UBND TP.HCM”
- Bằng khen Thủ Tướng Chính phủ.

4. Chỉ tiêu về đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn, Đội)

- Đội Thiếu niên Tiền Phong: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đảng bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm ra quyết định thành lập các hội đồng, các ban. Chỉ đạo chủ trương, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học 2023 – 2024 và phổ biến, công khai các hoạt động giáo dục trong Hội đồng sư phạm, phụ huynh và học sinh.

- Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng và Ban hành các Quy chế, Kế hoạch liên quan đến công tác chuyên môn: Quy chế kiểm tra đánh giá; Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử; Quy chế kiểm tra nội bộ của nhà trường, ...vv, theo hướng dẫn của Sở giáo dục.

- Trên cơ sở các Quy chế, Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được ban hành:

+ Lãnh đạo nhà trường tổ chức, hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng được Kế hoạch tổ chuyên môn; Giám sát, kiểm tra việc thực hiện cụ thể tổ chuyên môn, bộ phận và từng cá nhân phù hợp với vị trí việc làm và trách nhiệm được giao; Hỗ trợ các tổ chuyên môn khi cần thiết.

+ Các Tổ trưởng chuyên môn tổ chức, bàn bạc, thống nhất với các thành viên trong tổ để xây dựng được Kế hoạch tổ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, hướng dẫn của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tế của tổ.

+ Các giáo viên, nhân viên, căn cứ vào kế hoạch Tổ đã được nhà trường phê duyệt lập Kế hoạch giảng dạy/làm việc của cá nhân phù hợp với nhiệm vụ được phân công. Triển khai thực hiện theo Kế hoạch và nhiệm vụ được phân công.

2. Công tác kiểm tra

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và phó hiệu trưởng phụ trách phân hiệu chịu trách nhiệm lập kế hoạch kiểm tra hoạt động chuyên môn, hoạt

động hướng nghiệp ... điều chỉnh bổ sung kế hoạch chuyên môn, kiểm tra định kỳ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện giảng dạy của mỗi giáo viên, từng tập thể tổ chuyên môn, kịp thời hướng dẫn, điều chỉnh, uốn nắn, hỗ trợ để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chịu trách nhiệm lập kế hoạch kiểm tra hoạt động tư vấn trường học, hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm ..., thực hiện điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế.

- Định kỳ tháng, học kỳ tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch và bổ sung những hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đảm bảo ngày công và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt những mục tiêu, chỉ tiêu và Kế hoạch thanh kiểm tra chuyên môn đã đề ra.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các tổ chuyên môn tổ chức sơ kết và báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục cho BGH nhà trường từng học kỳ.

- Nhà trường tổng hợp và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, học kỳ theo chỉ đạo của Sở Giáo dục & Đào.

- Thực hiện chế độ báo cáo qua hệ thống mạng theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục Trung học, phòng Giáo dục và Đào tạo TP. Thủ Đức, Gò Vấp và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan quản lý.

- Sau mỗi năm học, các giáo viên nộp sổ điểm cá nhân, hồ sơ chủ nhiệm đối với GVCN; tổ trưởng nộp hồ sơ tổ và các hồ sơ minh chứng, kế hoạch, báo cáo, biên bản theo qui định về bộ phận Giáo vụ của nhà trường theo quy định.

- Cuối mỗi năm học, Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng rà soát và tập hợp hồ sơ theo các công việc theo phân công (gồm các Kế hoạch chi tiết liên quan công tác chuyên môn, Báo cáo việc thực hiện, Hồ sơ thanh kiểm tra chuyên môn, Hồ sơ Kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ, thi lại, Hồ sơ về thi học sinh giỏi, giáo viên giỏi, Hồ sơ tham gia các cuộc thi cấp trường, thành phố, Hồ sơ Sổ điểm điện tử, Hồ sơ tập huấn chuyên môn cho GV, Hồ sơ thao giảng, dự giờ, sinh hoạt tổ chuyên môn...) lưu trữ theo quy định tại phòng làm việc hoặc chuyển giao cho bộ phận giáo vụ nhà trường lưu trữ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng theo quy định.

D. LỊCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
7/2024	- Tổng kết năm học 2023 – 2024	BGH + HĐSP
	- Thảo luận dự thảo kế hoạch năm học 2024 - 2025	
	- Thực hiện Công tác tuyển sinh	Ban tuyển sinh

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Thực hiện Công tác tuyển dụng	Ban giám hiệu
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ trong hè của CB-GV-NV do Sở GDĐT và các đơn vị hỗ trợ tổ chức	Theo kế hoạch và thông báo của ngành
	- Kiểm tra CSVC chuẩn bị cho năm học mới - Hợp HĐSP toàn hệ thống trường NTN	BGH, CSVC, KT Ban Giám hiệu, GV
	- Tập huấn công tác chủ nhiệm và giáo viên nội trú	HĐSP toàn trường
	- Các tổ chuyên môn hoàn thành tài liệu dạy học	Tổ bộ môn
8/2024	- Tổ chức cho CB, GV tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị hè 2024; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn các cấp học; bồi dưỡng SGK lớp 5,9;12 bồi dưỡng giáo viên tin học theo đề án tin học quốc tế.	BGH, tổ chuyên môn, giáo viên
	- Rà soát và trang bị bổ sung sách giáo khoa, tài liệu, thiết bị dạy học cho tất cả các khối lớp theo chương trình GDPT 2018	BGH, Kế toán, thiết bị, giáo vụ
	- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ bộ môn, giáo viên.	BGH, tổ chuyên môn, giáo viên
	- Tập huấn dạy học qua internet trên nền tảng LMS	BGH, tất cả giáo viên
	- Tuyển sinh, xếp lớp, phân công giáo viên	BGH, hội đồng tuyển sinh
9/2024	- Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2023-2024	
	- Khai giảng năm học 2024 – 2025 - Phát động phong trào thi đua toàn trường	BGH + Toàn trường
	- Tham gia góp ý kế hoạch năm học 2024 - 2025	BGH
	- Phát động tháng an toàn giao thông	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Hoàn chỉnh kế hoạch nộp về phòng GDĐT và Sở GD&ĐT	BGH

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 1)	P.HT CM, Giáo vụ
	- Kiểm tra các tổ chuyên môn, bộ phận (lần 1)	
	- Kiểm tra chuyên môn + Thực hiện kế hoạch giảng dạy + Dự giờ, thăm lớp	BGH - TTCM
	- Kiểm tra kế hoạch cá nhân của GV.	BGH –TTCM,
	- Triển khai đăng ký danh hiệu thi đua năm học và đăng ký thi GVG cấp trường, cấp Quận (nếu có)	BGH –TTCM
	- Triển khai thực hiện các dự án, chuyên đề các tổ chuyên môn	
	- Triển khai kế hoạch BDTX, kế hoạch kiểm tra nội bộ theo kế hoạch KTNB của tổ.	BGH –TTCM
10/2024	- Trọng tâm: Triển khai kế hoạch hoạt động năm học	
	- Hội nghị người lao động năm học 2024 - 2025	BGH – BCH CĐCS
	- Triển khai phụ đạo học sinh Yếu	BGH –TTCM
	- Kiểm tra thực hiện chuyên đề, SHCM; Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.	BGH –TTCM
	- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 các khối lớp	BGH, Giáo vụ
	- Thực hiện kiểm tra các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: Thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp; Kiểm tra lần 1 – Sổ điểm điện tử	BGH – TTCM – GV – Học vụ
	- Hoạt động chuẩn bị kỉ niệm 20/11: Phát động phong trào hội thi Em viết đúng viết đẹp, hội thao, thi văn nghệ	BGH, TLTT, Tổng phụ trách
11/2024	- Trọng tâm: Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.	
	- Họp BDD Cha mẹ học sinh các lớp giữa học kỳ	BGH–GVCN-PHHS
	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà	BGH

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	giáo Việt Nam 20-11: + Thao giảng – Dạy tốt, học tốt	
	+ Hội thao TDTT học sinh + Hội diễn văn nghệ + Hội thi Công đoàn ngành GD tổ chức 20-11	Công Đoàn, tổ Văn – Thể - Mỹ
	- Thực hiện kiểm tra nội bộ các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: Thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp; Kiểm tra hồ sơ và thực hiện kế hoạch thực hành thí nghiệm - Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị, thư viện.	BGH, TTBM,
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa ngoài nhà trường	BGH+GVCN
12/2024	- Trọng tâm: Kiểm tra Định kì Cuối Học kì I	
	- Giáo dục truyền thống “Kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt Nam”. - Kiểm tra học kỳ 1 (theo kế hoạch của Phòng GD và chỉ đạo của Sở GD&ĐT)	BGH
	- Thực hiện báo cáo sơ kết học kỳ 1	BGH, GV _u
	- Họp PHHS Toàn trường - lần 2	BGH
1/2025	Trọng tâm: Sơ kết Học kì I	
	- Tham gia hội trại truyền thống Học sinh THPT thành phố 9/1	Theo kế hoạch của Sở GDĐT
	- Sơ kết HK1 và triển khai nhiệm vụ HK2 trong HĐSP và học sinh. Họp PHHS các lớp sơ kết HK1- lần 2	BGH
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 2) - Kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn (lần 2) - Kiểm tra thực hiện Sổ điểm điện tử (lần 2)	P.HT CM, Giáo vụ, TTBM
	- Sơ kết công tác BDTX học kỳ 1	BGH - TTCM
	- Hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường	BGH, TTBM

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Nghỉ tết nguyên đán theo quy định	Toàn trường
2/2025	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	- Tổ chức thi chứng chỉ Tin học MOS cho học sinh 10 và 11 và IC3 cho học sinh THCS	Tổ Tin học
	- Hoạt động GDNGLL tháng 02 & GDHN.	BGH & TLTN
	- Tham gia cuộc thi KHKT cấp thành phố	P.HT CM
	- Công tác kiểm tra nội bộ: Học vụ, Thực hành thí nghiệm, Thư viện (Tự kiểm tra)	P.HT phụ trách
	- Hoàn thành thi Giáo viên Giỏi cấp trường	BGH – HĐ thi đua
	- Tổ chức ngày Hội hướng nghiệp, chọn nghề	BGH, TLTN
	- Tổ chức chương trình “Xuân yêu thương” 2025	BGH, tổ VTM
3/2025	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	- Thi học sinh Giỏi THCS, THPT cấp thành phố	Theo KH của Sở
	- Kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thư viện, thực hành thí nghiệm (Cụm 8)	Theo KH cụm 8
	- Thực hiện chấm sáng kiến và báo cáo Sở GD&ĐT	BGH & HĐKH
	- Tham gia hội thi ATGT: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ.	TLTT, TP
	- Hoạt động chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8-3	Công đoàn, Đoàn TN
	- Kiểm tra giữa học kỳ 2	P. HT CM, G.Vụ
	- Hoạt động ngoại khóa bên ngoài nhà trường (1 ngày) khối 12	P.HT phụ trách phong trào
	- Thực hiện kiểm tra nội bộ các bộ phận theo kế hoạch	Hiệu trưởng, P.HT CM, TTCM
	- Kiểm tra chuyên môn: thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp	
	- Phổ biến cho học sinh và phụ huynh khối 12 quy chế thi tốt nghiệp THPT quốc gia và tuyển sinh đại học.	BGH thực hiện theo KH của Sở

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
4/2025	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập.	
	- Kiểm tra học kỳ 2 (theo kế hoạch của Phòng GD và chỉ đạo của Sở GDĐT)	BGH chỉ đạo thực hiện Theo KH
	- Tổ chức hoạt động chào mừng ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và ngày Quốc tế lao động	BGH
	- Hoàn thành báo cáo KTNB trường học - Hoàn thành đánh giá và báo cáo công tác BDTX của CBQL và giáo viên	P. HT
	- Ôn tập và kiểm tra HK2.	P. HCM
	- Hội PHHS khối 9 về quy chế xét tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 10.	BGH
5/2025	Trọng tâm: Tổng kết năm học, Chuẩn bị kế hoạch Hè.	
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 3) - Kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn (lần 3) - Kiểm tra thực hiện Sổ điểm điện tử (lần 3)	P.HT CM - TTCM-GVCN – GVBM
	- Hoàn thành chương trình ở tất cả khối lớp và bộ môn	BGH, GV, TTBM
	- Đánh giá CB-GV-NV theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng, Phó HT.	BGH, GV, TTBM
	- Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 - Tổ chức Đánh giá thi đua cuối năm	BGH, GV, TTBM
	- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học; xét tốt nghiệp THCS	BGH
	- Hoàn tất hồ sơ dự thi THPT quốc gia 2025.	GVCN, Giáo vụ
	- Hội PHHS cuối năm lần 3 - Lễ ra trường và tri ân của khối 12, 9, 5.	BGH
	- Tổng kết năm học 2024 – 2025	BGH

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
6/2024	- Triển khai Chương trình hoạt động hè 2025	BGH
	- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch năm học.	BGH
	- Hoàn thành các loại hồ sơ; báo cáo tổng kết	BGH, VP
	- Hợp Hội đồng thi đua	HD Thi đua
	- Báo cáo Hồ sơ thi đua của đơn vị	BGH, Văn phòng
	- Tổ chức cho học sinh Thi THPT Quốc gia 2025	BGH
	- Hợp HĐSP tổng kết năm học, định hướng kế hoạch năm học mới	Hiệu trưởng

Ghi chú: Căn cứ tình hình thực tế, chỉ đạo của ngành Giáo dục nhà trường sẽ linh hoạt điều chỉnh nội dung hoạt động để phù hợp với thực tế.

E. KẾT LUẬN

Kế hoạch năm học của nhà trường căn cứ vào đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tình hình cơ sở vật chất và năng lực tài chính và chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo để xây dựng. Kế hoạch đã được thảo luận, thống nhất trong HĐSP.

Trên đây là kế hoạch năm học 2024 – 2025 của trường đã cụ thể hóa các nội dung nhằm thực hiện có hiệu quả việc đảm bảo nề nếp, kỷ cương và nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường. Các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên căn cứ vào nhiệm vụ được giao và những giải pháp trên để xây dựng kế hoạch phù hợp với công việc phụ trách.

Các thành viên trong nhà trường tiếp tục phát huy truyền thống trong 28 năm qua; chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đoàn kết và trách nhiệm trong công việc để góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ năm học 2024 – 2025./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- Phòng GD&ĐT TP. Thủ Đức, Bình Tân (để báo cáo);
- Các P. Hiệu trưởng (để chỉ đạo);
- Các tổ Bộ môn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

Tưởng Nguyên Sự

F. CÁC PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

STT	Nội dung
1.	Kế hoạch triển khai chương trình GDPT 2018 năm học 2024 - 2025
2.	Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày năm học 2024 - 2025
3.	Kế hoạch giáo dục chính trị và học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025
4.	Kế hoạch thể thao và y tế trường học năm học 2024 - 2025
5.	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 - 2025
6.	Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường năm học 2024 - 2025
7.	Quy chế sử dụng sổ điểm điện tử năm học 2024 - 2025
8.	Kế hoạch tổ chức, quản lý đưa rước học sinh năm học 2024 - 2025
9.	Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024 - 2025
10.	Kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2024 - 2025
11.	Quy chế kiểm tra, đánh giá năm học 2024 - 2025
12.	Kế hoạch triển khai giáo dục STEM năm học 2024 - 2025
13.	Kế hoạch triển khai công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật năm học 2024 – 2025
14.	Kế hoạch tổ chức dạy học trên internet năm học 2024 – 2025
15.	Quy chế tổ chức dạy học trên internet năm học 2024 - 2025
16.	Kế hoạch Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo dục hướng nghiệp năm học 2024 - 2025
17.	Kế hoạch đổi mới phương pháp và hình thức dạy học năm học 2024 - 2025
18.	Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và ôn tập cho học sinh cuối cấp trong năm học 2024 - 2025
19.	Kế hoạch học tập trải nghiệm trong năm học 2024 - 2025
20.	Kế hoạch công tác Chủ nhiệm trong năm học 2024 - 2025
21.	Kế hoạch trải nghiệm ngoài nhà trường trong năm học 2024 - 2025
22.	Kế hoạch định hướng phân luồng học sinh trong năm học 2024 - 2025
23.	Kế hoạch giáo dục Tổ bộ môn trong năm học 2024 - 2025
24.	Kế hoạch giáo dục khối Tiểu học trong năm học 2024 - 2025
25.	Kế hoạch dạy Tin học theo chuẩn quốc tế trong năm học 2024 - 2025
26.	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025
27.	Kế hoạch tổ chức dạy tăng cường Tiếng anh (luyện kỹ năng Nghe – Nói), định hướng thi lấy chứng chỉ IELTS trong năm học 2024 - 2025
28.	Kế hoạch tổ chức hoạt động sinh hoạt tập thể trong năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung
29.	Kế hoạch hoạt động công tác Đoàn TNCSHCM trong năm học 2024 – 2025
30.	Kế hoạch tổ chức các ngày lễ trong năm học 2024 - 2025
31.	Kế hoạch hoạt công tác Đội trong năm học 2024 - 2025
32.	Kế hoạch tổ chức hoạt động CLB (văn thể mỹ) trong năm học 2024 - 2025
33.	Kế hoạch tổ chức “Phổ cập bơi cho học sinh” trong năm học 2024 - 2025
34.	Kế hoạch tổ chức Hoạt động thể thao trong năm học 2024 - 2025
35.	Kế hoạch công tác tư vấn học đường năm học 2024 - 2025
36.	Kế hoạch công tác giáo vụ năm học 2024 - 2025
37.	Kế hoạch công tác thư viện năm học 2024 - 2025
38.	Kế hoạch Y tế học đường năm học 2024 - 2025
39.	Kế hoạch công tác quản lý học sinh Nội trú - Bán trú năm học 2024 - 2025
40.	Kế hoạch Tài chính năm học 2024 - 2025
41.	QĐ Thành lập các hội đồng, ban năm học 2024 - 2025